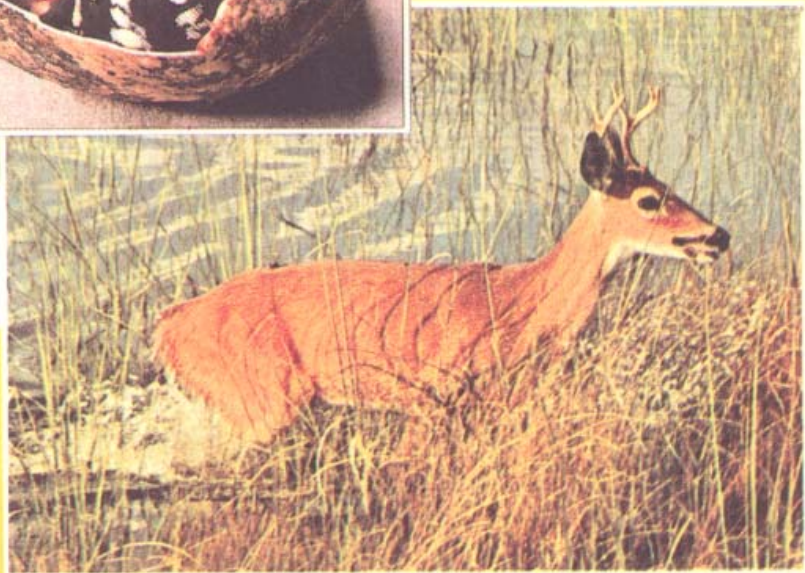
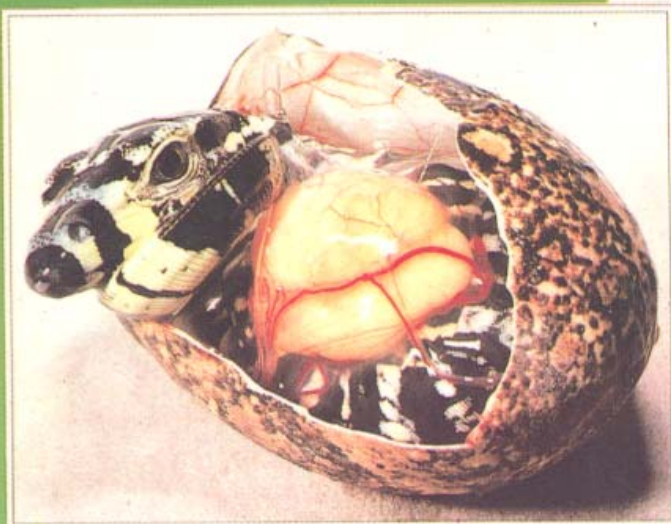


VIỆT CHƯƠNG
CẨM NANG NUÔI
NAI-HƯỚU SAO-TRẦN



LỜI NÓI ĐẦU

Trước đây ở nước ta nghề nuôi Hươu (Sao), Nai, và Trăn chưa phát triển, chỉ mới được một số vùng, một số người chú ý đến.

Ngày nay, nghề nuôi các giống thú quý hiếm như trên đã mở ra những triển vọng mới về kinh tế, thu hút sự đầu tư và quan tâm của nhiều tổ chức và cá nhân.

Cuốn CẨM NANG NUÔI NAI - HƯƠU SAO - TRĂN của soạn giả Việt Chương đã giúp bạn đọc tìm hiểu, nghiên cứu trên những vấn đề lớn của công việc chăn nuôi các giống thú trên.

Do nhu cầu đòi hỏi của người đọc, được sự đồng ý của tác giả, chúng tôi tái bản cuốn sách trên để phục vụ chung, góp phần vào việc phát triển đa dạng nền nông nghiệp nước nhà theo tinh thần đổi mới về kinh tế hiện nay.

NHÀ XUẤT BẢN

DẪN NHẬP

Từ lâu, người mình đã biết nuôi Nai, nuôi Hươu sao là nghề mang lại nhiều lợi lộc đáng kể.

Cái lợi trước mắt mà ai cũng dễ dàng thấy được là nuôi các loại thú rừng hiếm quý này cũng dễ dàng như nuôi Bò, mà mức lợi lại thu được gấp nhiều lần hơn.

— Nai đực, Hươu đực mỗi năm cho ta một cặp lộc nhưng, tính trung bình được một lượng vàng.

— Nai cái, Hươu cái mỗi năm sinh được một con. Giá Nai tơ một năm tuổi, khoảng ba đến bốn lượng vàng một con. Còn giá Hươu sao một năm tuổi lại cao hơn, có thể đến năm lượng. Lợi tức đó đâu phải là con số nhỏ ?

— Nuôi Nai, nuôi Hươu sao lại không tốn kém lắm, quá lắm cũng chỉ bằng nuôi một con Bò sữa là cùng. Mà không chừng lại đỡ vất vả hơn, vì nuôi Bò sữa còn phải vắt sữa hàng ngày, còn Hươu Nai thì không, chỉ chờ cuối năm hưởng lộc.

— Hơn nữa đây là mặt hàng lúc nào cũng hiếm quý, không phải hễ có tiền là mua đâu cũng được. Vì thế ta không sợ ế ẩm.

Chính vì vậy mà nghề chăn nuôi Nai và Hươu sao càng ngày càng phát triển mạnh ở nhiều nơi. Nhà nào

nuôi được năm ba cặp Nai, hoặc nuôi được vài cặp Hươu sao là coi như đã khá giả lắm rồi, nếu không muốn nói là họ giàu có. Vì với tài sản đó họ có thua gì người nuôi cả đàn Bò thịt năm ba chục con đâu !

Nói đến nghề nuôi Nai và Hươu sao, người ta phải nhắc đến vùng Nghệ Tĩnh (Hương Sơn và Quỳnh Lưu) là những vùng phát triển nghề này sớm nhất và rầm rộ nhất.

Ở đây, gần như nhà nào cũng nuôi, có nhiều trại khá lớn, nuôi qui mô, nên số lượng Hươu Nai được nuôi khá nhiều. Đây chính là nơi cung cấp con giống cho nhiều vùng kế cận..

Sau này, nghề nuôi Hươu Nai phát triển sâu rộng khắp nơi :

— Ở Ban Mê Thuột cũng có nhiều nhà nuôi Nai, nuôi Hươu sao, nhưng số Hươu ít hơn số Nai. Có lẽ con giống khá đắt chăng ?

— Ở Hữu Liêm, Trại An, cả làng đua nhau nuôi Nai và Hươu sao, nhưng số lượng cũng được nuôi rất ít.

— Ở Đồng Nai, người ta nuôi cũng khá nhiều. Có trại của ông Năm Cảnh (Nguyễn Đình Từ) ấp Thanh Nguyên, xã An Phước, huyện Long Thành, được coi là trại khá lớn, Hươu Nai khoảng hơn bốn mươi con.

— Ngay tại thành phố Hồ Chí Minh, cũng có nhiều nơi nuôi Nai, nuôi Hươu, tập trung nhiều nhất ở vùng Thủ Đức, số lượng cũng đáng khích lệ. Ở Thủ Đức còn có một trại trên khá lớn và nhiều gia đình nuôi trên cũng khá lâu năm.

Có thể đoán mà không sợ lầm là tổng số Nai và Hươu sao do tư nhân nuôi tại nhà khắp cả nước có thể lên đến mức năm bảy tám chục ngàn con, chứ không phải là ít. Đó là chưa nói đến những cơ sở chăn nuôi qui mô ở vườn quốc gia Cúc Phương và rừng Nam Cát Tiên...

Đó là điều đáng mừng. Vì với số lượng con giống khá lớn đó, mỗi năm sẽ sinh sản ra được biết bao nhiêu là Hươu con, Nai con, đủ sức cung ứng cho thị trường nội địa và hy vọng nhờ đó mà giá con giống sẽ hạ xuống mức được mọi người có thể chấp nhận được, để phong trào chăn nuôi thú quý hiếm này được rộng rãi hơn.

Kể ra Nai và Hươu sao hoang dã cũng dễ thuần hóa khi đem về nuôi tại chuồng, nhất là bắt nuôi khi chúng còn nhỏ. Nhưng, nuôi với hy vọng để chúng sinh sản "có kế hoạch" thì không bảo đảm bằng loại Hươu Nai đã từng được sinh sản trong chuồng trại qua nhiều thế hệ, chẳng khác gì đàn gia súc trâu, bò, dê, ngựa... chính vì vậy, con giống mua tại chuồng mới quý hiếm, và ai cũng thích, dù cao giá.

Kinh nghiệm cho thấy, Nai hay Hươu bắt ở rừng về, nếu nuôi đủ cái đủ đực vẫn có thể sinh sản được, nhưng sự sinh sản của chúng không đúng với ý ta mong muốn, do chúng chưa được thuần hóa, còn giữ "chất rừng" quá nhiều. Vì vậy, nuôi mà năm đẻ năm không, hoặc là đẻ một vài lứa lại nản luôn thì nuôi như vậy đâu có lợi lộc gì. Còn Nai đực chưa chực đã cho những lộc nhưng đúng

chất lượng, vì chúng chưa chịu tuân theo đúng qui luật chăn nuôi của chủng trại.

Nghề nuôi Hươu Nai tại nhà là nghề đáng được khuyến khích, vì trước hết họ là người đã góp tay bảo tồn thú hiếm thiên nhiên đang càng ngày càng bị cạn kiệt, do nạn săn bắn bừa bãi của một số người háms lợi. Kế đó, nghề này còn cung cấp hằng năm một số lớn dược liệu quý hiếm cho ngành Đông y trong nước, là nhung Nai, nhung Hươu... Đó là chưa nói đến những phó sản quý giá khác...

Ở trong tập sách này, chúng tôi xin trình bày những điều hiểu biết qua kinh nghiệm bản thân, sau nhiều năm lăn lóc trong nghề, và góp nhặt những kinh nghiệm quý báu của những nhà chăn nuôi Hươu Nai kỳ cựu để làm một món quà nhỏ cho những ai mới chấp chững bước vào nghề.

Cũng ở trong tập sách này, chúng tôi cũng có tham vọng đề cập đến nghề NUÔI TRẦN. Nghề này tuy cũng đã được nhiều người nuôi từ lâu, nhưng đến nay xem ra vẫn còn là một nghề khá mới mẻ đối với một số đồng người, do không có tài liệu hướng dẫn tỉ mỉ...

Thực ra, nuôi Trần cũng là một nghề dễ thực hiện, ít vốn, không tốn nhiều công sức và tốn mặt bằng như nuôi Nai, nuôi Hươu, mà vẫn mang lại khá nhiều lợi lộc cho người nuôi.

Trần vốn là mặt hàng xuất khẩu, giá thị trường chỉ

có tăng, chứ không sút giảm, ít ra cũng trong vòng mười năm nay.

Cũng như Nai và Hươu sao, con Trăn cũng góp phần mang lại những thú được liệt kê quý hiếm như : Mặt Trăn, mõ Trăn, còn da Trăn thì dùng vào ngành mỹ nghệ cao cấp, bán được giá cao.

Tóm lại, chi cần tạo cho mình một số kinh nghiệm cần thiết, là bất kỳ ai cũng có thể bắt tay vào nghề một cách dễ dàng, và hy vọng gặt hái được nhiều thành công như ý muốn.

Chúng tôi hy vọng rằng với tập sách này, sẽ là một tài liệu bổ ích cho những ai mới bước vào nghề chăn nuôi NAI, HƯƠU SAO và TRĂN, ba trong nhiều loại thú hiếm quý hiện nay.

Và chúng tôi cũng tha thiết hy vọng rằng rồi đây sẽ được đón nhận những lời chỉ giáo quý báu của độc giả có nhiều kinh nghiệm trong nghề, để trước hết được học hỏi, sau là để bổ túc cho nội dung bản sách được hoàn hảo hơn. Xin đa tạ.

VIỆT CHƯƠNG

PHẦN I

NAI

(CERVUS UNICOLOR)

Nai vốn là thú vật rừng, cùng họ với hươu, nhưng lại lớn gấp đôi con hươu sao. Hươu sao lớn nhất nặng khoảng 120 kí, nai trung bình có thể trọng cũng từ 180 kí đến 200 kí, ngang ngựa sức nặng với bò.

Nai là con thú có bản tính hiền, nhút nhát như thỏ đế, đôi khi lại ngờ nghệch, nghếch ngang, ưa quên.

Núi rừng nước ta có rất nhiều nai. Chúng sống không định cư một chỗ nhất định nào mà nay đây mai đó. Có con thích ở rừng rậm, có con lại thích ở rừng thưa, nhưng cũng có con thích sống trong những núi đá vôi như đê núi. Chúng cũng thích leo trèo lên những mòm

đá nhọn cao ngất, nhìn mông lung tứ phía, như một cái thú riêng.

Giống nai sống ở rừng nước ta thường thấy có hai loài : loài màu nâu da bò, thân mình nhỏ chừng 170 kí ở con đực, và khoảng 140 kí ở nai cái. Nhưng loại nai màu xám đen như da trâu thì thể trọng lớn hơn, không thua kém gì bò. Sức nặng của nai đực có thể trên 250 kí, và nai cái khoảng 200 kí.

Tại miền Bắc, nai sống nhiều ở Hoàng Liên Sơn, ở các khu rừng phía đông và tây.

Tại miền Trung, nai có mặt suốt dãy Trường Sơn, nhiều nhất là Nam Trường Sơn.

Tại miền Nam thì chúng sống nhiều nhất ở các khu rừng miền Đông. Ở Sông Bé, Đồng Nai, rừng Trị An, Nam Cát Tiên có rất nhiều nai. Trước đây vài thế kỷ, Đồng Nai là vùng có nhiều nai nhất.

Nói tóm lại, rừng núi nước ta, vùng nào cũng có nai, không ít thì nhiều.

Nai là con thú lớn, có giá trị kinh tế cao nên từ trước đến nay bị người ta săn bắn quá nhiều, vì vậy, số lượng nai trong nước càng ngày càng ít đi. Tuy nay chưa đến mức phải báo động, nhưng nếu có biện pháp nào đó để hạn chế việc săn bắt cũng là việc nên làm.

Người ta săn nai trước hết là để lấy thịt, vì thịt nai nổi tiếng rất ngon (chị thua thịt hươu), lại chế biến được nhiều món ăn thích khẩu. Ngoài ra, nai còn cho lộc nhung, hay gạc ; mật nai, đuôi nai cũng là dược liệu quý. Xương nai dùng để nấu cao, bán rất cao giá...

Chính vì con nai có nhiều giá trị về kinh tế như vậy nên từ lâu ông cha ta, đã bắt tay vào việc bắt nai rừng về thuần hóa thành một thứ gia súc như trâu bò.

Ở một số nước, người ta đã tập nai cày bừa như bò, ngựa. Còn tại nước ta, người ta chỉ nuôi nai để lấy con giống, lấy lộc nhung, lấy thịt, và nhiều phụ phẩm khác.

Con nai vốn nhát, và chính vì cái tính nhát đó mà không thể thả chăn như trâu bò ngoài đồng. Đã có nhiều người xỏ mũi nai như xỏ mũi trâu bò, nhưng sợi dây mũi chỉ kèm chế được nai khi chúng mới năm bảy tháng tuổi. Nai lớn chỉ còn cách nuôi chuồng, nuôi trại là tốt hơn cả.

Hiện nay, có nhiều vùng nuôi nai theo tính cách gia đình. Số nai nuôi được tập trung đông nhất vẫn là ở Hương Sơn (Hà Tĩnh) và Quỳnh Lưu (Nghệ An). Các nơi khác như Ban Mê Thuột, Trị An, Đồng Nai và nhiều nơi khác không được nhiều.

Tuy nhiên, so với số hương sao được nuôi tại các gia đình hiện nay, thì số nai vẫn là con số đáng kể hơn. Thường thì những nhà nuôi nai cũng có nuôi thêm hương sao, hay ngược lại. Vì việc chăm sóc, cách nuôi nấng hai loại này cũng chẳng khác gì nhau, mà cũng đều mang lại mức kinh tế cao, giúp người chăn nuôi có mức thu nhập lớn.

Được biết, giá một con nai giống một năm tuổi hiện nay khoảng 20 triệu đồng (tương đương với 4 lượng vàng). Có nghĩa là muốn nuôi một cặp nai giống một năm tuổi phải bỏ ra tám lượng, chưa kể tốn hao trong việc thiết lập chuồng trại.

Nhưng, việc chăn nuôi cũng như buôn bán, càng lớn vốn thì càng thu được nhiều lời. Mỗi năm, nai đẻ cho ta cặp nhưng, nai cái đẻ một nai con, hai môi lợi đó cộng lại đâu phải là con số nhỏ?

Nai con giá 20 triệu, còn nhưng nai một kí khoảng 3 triệu, chứ đâu phải ít?

ĐẶC TÍNH : Sống nơi hoang dã thì con nai "nhát như thỏ đế", đang ăn mà nghe động đã nhón nhác, chân đã dậm chạy. Mà khi nai đã chạy thì chỉ biết cắm đầu chạy bạt mạng vào rừng sâu. Thế nhưng, khi nuôi lâu năm trong chuồng thì nai lại rất thân thiện với người. Gặp người cho ăn đến từ xa, nó đã mừng rỡ đến tận cửa chuồng chờ đón. Nếu ta

tắm cho nó hằng ngày (nai rất thích tắm, chứ không như hươu rất sợ nước), và chải lông cho nó thì lúc nào nó cũng theo sát bên ta.

Nai cũng rất dễ dãi, hay quên, đang ăn ven rừng này bị săn đuổi hôm nay, hôm sau nó vẫn trở lại. Đó là điều tai hại đối với chúng. Các tay thợ săn trì chí sẽ không bao giờ bị mất con mồi : hôm nay trượt, hôm sau họ cứ đến nơi cũ phục kích trở lại tất sẽ được.

Thế nhưng, khi có sự hiểm thù sâu sắc thì nai lại nhớ rất dai.

Trước năm 1971, tôi có nuôi một con nai đực giống 5 tuổi, nặng khoảng 200 kí lô. Con nai này tôi mua lại của một người chuyên nhồi da thú ở Bến Nôm (Phương Lâm). Ông ta nuôi con nai đó từ nhỏ, có xỏ mũi như bò. Lúc nhỏ thì dẫn đi ăn cỏ ven đường như bò, nhưng khi nai được hai năm tuổi thì nhốt luôn vào chuồng để nuôi thúc lấy lộc nhưng. Nai rất hiền, rất thích gần người. Về với tôi, chủ lạ, chuồng lạ, nai vẫn ngoan ngoãn, chịu cho tắm, cho chải

lóng mỗi ngày, tỏ ý thân thiện với chủ mới cũng như chủ cũ vậy.

Một hôm, không hiểu sao nó sục mõm vào máng bới hất tung cỏ đổ ra ngoài, tôi giận quá thoi mạnh vào mặt nó một cái. Nai bị đau húc tôi một cái như trời giáng, may mà tôi thoát được ra ngoài không bị xây xát gì cả.

Thế rồi từ đó trở đi, hễ gặp tôi đâu (đứng phía ngoài chuồng) nai vẫn chạy về hướng đó húc mạnh vào chuồng, cú nào cú nấy rất mạnh. Nếu tôi đứng yên, thì đầu nó vẫn ghi chặt vào nơi nó húc, bất kể đó là cây róng chuồng hay cây cột. Hễ tôi bước tới là bên trong nó cũng chạy theo húc nữa ! Dù sau này tôi cố gắng tỏ ý thân thiện, sự thù hằn của nó vẫn không nguôi... Còn với những người khác trong nhà, nó vẫn tỏ ra thân thiện.

Từ kinh nghiệm hằn thân đó, tôi thấy, nai tuy nhát, tuy hiền, nhưng vẫn có tính thù dai. Khi nó đã giận thì khó khuất phục. Bản tính

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

đó khác với các loài gia súc khác như trâu, bò, ngựa...

Nai cao to hơn hương sao. Chiều cao ở con trưởng thành khoảng một thước một, chiều dài thân mình chừng một thước ba, mình phủ lông thưa mà thô chứ không nhuyễn. Nó thích tắm, thích ngâm mình dưới nước hàng giờ trong mùa nóng nực.

Sức ăn của nai rất mạnh, không thua gì bò. Một con nai 200 kí, mỗi ngày ăn trên 30 kí cỏ khô.

Cũng như hương sao, nai thích ăn tất cả các loại cỏ, các loại lá như lá chuối, lá sung, lá mít, các loại lá thuộc họ đậu.... Các loại củ như cà rốt, khoai tây, khoai lang, củ mì, củ sắn, nai đều ăn được cả.

Trong mùa khô, không có cỏ tươi, người ta có thể cho nai ăn cỏ khô, miễn là cỏ đó được phơi đủ nắng, không có mùi mốc là được. Hoặc là cho nai ăn rơm khô. Rơm, nên chặt khúc

ngấn chùng gang tây, đập cho mềm, rắc nước muối lên cho ẩm, nai cũng thích ăn.

Ở miền Nam trong mùa nắng, người ta có thể cho nai ăn trái điều, mít non xắt nhỏ. Mít non thường có từ tháng chín trở đi. Nai cũng thích ăn xơ mít, vỏ thơm... Một con nai mỗi ngày cần ăn 50 gr muối.

Nói tóm lại, nai là thú ăn tạp, nên rất dễ nuôi.

Tuổi thọ của nai khoảng 20 năm. Thời kỳ sung sức nhất là năm tuổi thứ năm đến năm tuổi thứ mười. Trong thời gian đó, nếu nai đực tốt sẽ sinh sản được từ 12 đến 15 lộc nhưng, nai cái sẽ đẻ được khoảng 12 lứa. Nai thường đẻ mỗi lứa một con, ít có khi đẻ hai con.

Đực tơ nếu thật tốt thì nuôi để phối giống và lấy lộc. Đực thường thì nuôi lấy lộc. Với nai già, nai cho lộc dị dạng, không tốt, sẽ được hiến, nuôi mập lấy thịt, và xương nấu cao.

Nai cái già không còn sinh sản, cũng được nuôi thức lấy thịt.

CÁCH CHỌN NAI GIỐNG :

Nuôi một cặp nai không thôi, ta cũng phải đầu tư vào đó một số vốn khá lớn (khoảng bảy tám lượng vàng), vì vậy, ai cũng lo chọn giống tốt mà nuôi. Hơn nữa, nuôi 1 cặp nai cũng gắn bó với mình suốt mười mấy năm, nếu được giống tốt, sẽ sinh ra biết bao nhiêu lợi lộc.

Nai tốt, được chọn theo nhiều cách :

— Dòng giống tốt : nai cha khỏe mạnh, to lớn, phủ giống tốt, cho lộc đạt tiêu chuẩn. Nai mẹ mắn đẻ, nhiều sữa, nuôi con khéo, tính hiền, tạp ăn và ăn uống có nề.

— Sức khỏe tốt : Nai tơ phải khỏe mạnh, có sức vóc, ngoại hình đẹp. Lúc sơ sinh đã có thể trọng từ 8 kí trở lên, càng lớn càng sừng sơ, không bệnh tật.

— Nết tốt : hiền từ, dạn dĩ, thân thiện với người, có nết ăn uống, và tập ăn.

Thường thì với hươu nai mà chọn được cả ba tiêu chuẩn trên đây là chuyện khó khăn, mặc dầu yêu cầu cần đạt được phải là vậy mới được.

Nai là thú hoang dã ở rừng, mới được đem về thuần hóa chưa được bao nhiêu đời, nên tính nết và bản chất của nó chưa thể thuần được như các loại gia súc trong nhà của ta nuôi từ trước đến nay.

Nếu còn chất "chất rừng" thì nó khó lòng sống theo qui luật của thú nhà : sinh đẻ lời thoi, tính nết thất thường...

Hơn nữa, sống nơi hoang dã, con thú tự biết tìm môi trường sống thích hợp cho mình, như mùa nào thì sống ở đâu cho hợp khí hậu, ăn ở đâu cho có nhiều cỏ... Mùa thay lông, mùa động dục đôi khi cũng bất thường. Còn sống ở chuồng trại thì phải sống theo "qui luật

cứng ngắc" của chuồng trại. Tất cả những thói quen, kể cả bản năng đều bị sửa đổi.

Vì vậy, để thích ứng với môi trường mới, một vài đời của con thú, thậm chí được năm mười đời, cũng chưa thể gọi là thuần... như dạng trâu bò, dê, ngựa, heo gà được.

Do đó, những con nai giống nào có cha mẹ đã thuần thục đều được coi là tốt cả, nếu phần sức khỏe và ngoại hình nó tốt là được.

Chọn nai đực giống : Nai đực giống là nai vừa nuôi để phủ giống vừa để khai thác lộc nhung. Tất nhiên, chọn lựa con nai đực giống này rất khó, vì nó phải hội đủ những đức tính tốt nhất so với những con khác trong bầy.

Người ta chọn nai đực giống từ lúc :

Sơ sinh đến 5 tháng tuổi : nai sơ sinh phải mạnh khỏe, không có dị tật bẩm sinh, nó thể trọng từ 8 kí trở lên. Đến 5 tháng tuổi tức là tuổi dứt bú sữa mẹ, phải có thể trọng khoảng 80 kí. Trong suốt thời gian ở cạnh mẹ,

nai đực con không hề bị bệnh truyền nhiễm, nhất là bị bệnh mãn tính. Điều cần là phải cho nai để giống bú mẹ đủ 5 tháng mới dứt sữa. Vì từ trước đến nay, có nhiều người quá háms lợi, chỉ cho nai con bú chừng ba tháng là cho dứt sữa mẹ ngay. Họ làm như vậy là để bảo vệ sức khỏe cho nai mẹ, và cũng để có đủ thì giờ để bồi dưỡng cho nai mẹ, hầu chịu đực lứa sau chớ đúng hạn kỳ.

Làm như vậy quả là có lợi trước mắt, nhưng lại không lợi về lâu về dài. Vì như mọi người đều biết, nai con dứt sữa sớm sẽ sống èo uột, chậm lớn, thân thể không có sức đề kháng cao nên dễ bị bệnh tật. Số nai con và hươu sáo con từ trước đến nay bị hao hụt nhiều, nguyên nhân phần lớn cũng là do bị dứt sữa mẹ quá sớm. Trong khi đó thì ai cũng biết, sữa nai, sữa hươu có độ dinh dưỡng rất cao, tốt hơn sữa bò gấp nhiều lần.

— Chọn nai từ thời kỳ 5 tháng tuổi đến 1 năm tuổi : đây là giai đoạn được đánh giá

là nai đang đứng ở ngưỡng cửa trưởng thành. Nó tương đương với cái tuổi "mười bảy bề gãy sừng trâu" của con người. Nai trong độ tuổi này đòi hỏi phải có sức vóc mạnh bạo, nhìn qua là thấy "bánh bao" liền mới được.

Nai đực một năm tuổi phải cân nặng từ 120 kí đến 140 kí mới đúng mức lớn của nó, và có chiều cao khoảng một thước, đến một thước một, trên cổ đã có bờm, lưng bằng, hông nở, bốn chân chắc và khỏe, mạnh dạn. Đây là cái tuổi sung sức của nai, và là tuổi nai bắt đầu biết động dục.

Tuy nhiên phải hai năm tuổi cho phối giống mới tốt. Nếu cho phủ giống sớm, nai đực chóng bị suy.

Thời gian phối giống sung sức nhất của nai đực là từ năm tuổi thứ tư đến năm tuổi thứ mười. Sau tuổi đó, người ta chỉ nuôi thúc để mong được cặp nhưng tốt.

Sau một năm tuổi, nai đực vẫn được chủ nuôi theo dõi để xem kết quả của sự phối giống ra sao, lộc nhưng tốt xấu thế nào. Nếu cần, có thể thay thế con khác tốt hơn, không tiếc.

Vì rằng, con đực giống tốt phải nằm trong chuồng đến hơn mười năm, vừa có nhiệm vụ phủ giống vừa sinh sản lộc nhung. Nếu phủ giống không ra gì thì nên cho nó xuống hàng thứ cấp : chỉ nuôi lấy lộc.

Cũng xin được trình bày thêm là nai đực giống đút khoát không được trùng huyết với bầy nai cái trong chuồng. Nếu cha mẹ đồng huyết thì con cái sẽ èo uột không ra gì. Vì vậy, người ta thường chọn nai đực giống ở những vùng xa xôi khác, để tránh sự đồng huyết cho bầy đàn của mình.

Chọn nai cái giống : Nhiều người không đặt nặng vấn đề chọn nai đực giống bằng nai cái giống. Đối với họ, nai cái có nhiệm vụ sinh con đẻ cái nên cần phải chọn lựa kỹ càng. Cái tốt mà sinh con không ra gì, nuôi con không ra gì, thì có bán rẻ cũng không ai ham.

Vì vậy chọn con nai cái, trước hết, người ta phải chọn giòng, sau đó tới dáng hình của nó.

Chọn giòng là cách chọn như chọn đực giống mà chúng tôi đã trình bày ở phần trên : con của

cha mẹ tốt giống. Nghĩa là nai cha to lớn, khỏe mạnh, ngoại hình đẹp, phối giống tốt (tinh trùng mạnh) ; Còn nai mẹ thì mắn đẻ (năm nào cũng đẻ, hoặc bốn năm ba lứa...), đẻ con mập mập, khỏe mạnh, lại nuôi con giỏi... Thường thì kinh nghiệm cho thấy, giòng giống mà tốt thì con cái của chúng sau này sẽ thừa hưởng được những đức tính tốt.

Chọn dáng hình là phải chọn từ lúc nai con sơ sinh cho đến lúc trưởng thành. Lúc sơ sinh, nai cái con mập mập, khỏe mạnh, sức vóc to lớn. Lớn lên, nai cái sỡ sỡ, chóng lớn, sức khỏe thật tốt, không mang dị tật trong mình. Ngoài ra, còn phải coi buồng vú có nấy nở hay không, bốn núm vú có đều đặn hay không. Với người chuyên môn, còn coi gân sữa chạy từ vú lên phía hai bên rún to nhỏ, dài ngắn thế nào. Nếu gân sữa dài và to, báo trước là nai có nhiều sữa để nuôi con.

Một con nai cái đẻ lứa so có thể chỉ cho hai lít sữa mỗi ngày, nhưng ở lứa rạ, nhất là nai cái đẻ lứa thứ tư, thứ năm, thì số sữa sẽ tăng gấp đôi, gấp ba so với lứa con so, nhất là được chủ cho ăn uống bổ dưỡng đúng mức.

Còn tính tốt của nai cái thì trong giai đoạn đầu chỉ chọn được tính hiền từ, ăn uống có nề. Còn việc nuôi con của nó ra sao, nhất là việc sinh sản thế nào thì còn phải chờ sau này mới xét được.

Nếu gặp nai cái sinh sản tốt, nuôi con giỏi thì chọn nuôi, còn gặp nai sinh sản bất thường như năm đẻ năm không, như vài ba năm mới được một lứa, hoặc nuôi con không ra gì (có nai mẹ không thương con, thậm chí không cho con bú), hay nai đẻ tốt vài lứa rồi nản ba bốn năm mới đẻ lại. Những nai xấu nề như vậy thì làm sao chọn nuôi làm giống được ?

Chăn nuôi là mong sinh lợi để kiếm đồng lời, cũng như bỏ vốn đi buôn vậy. Nếu nuôi mà không thấy lợi, cũng chẳng khác nào đi buôn bị lỗ vốn mà thôi.

THIỆT LẬP CHUỒNG TRẠI :

Giống nai rất hiền và nhát, nhưng lúc hưng phấn trong người thì chúng lại... không hiền, không nhát tí nào !

Nào là chạy nhảy, nào là rượt đuổi húc nhau,

nào là cào nền chuồng thành từng hố đất dơ bẩn... Chuồng nai mà làm sơ sài quá tất nhiên là không hợp với chúng rồi.

Dù chuồng hay trại để nuôi nai, bao giờ cũng phải thật chắc chắn. Phải dùng vật liệu tốt, bền, và thiết kế đúng phương pháp, phải thích hợp với con vật.

Nếu nhà chỉ nuôi một hai con thì người ta nuôi bằng chuồng, nhưng nếu nuôi nhiều con, tức nuôi bầy thì nên nuôi trại.

Chuồng nai : Chuồng nai làm từng ngăn, kích thước không cần lớn lắm : ngang chừng ba thước, sâu chừng 4 thước là đủ rộng rãi rồi. Nhưng chuồng phải có nền cao ráo (không đọng nước), nóc lợp lá hoặc ngói cho mát mẻ (nai không chịu nóng), vách chuồng có thể đóng róng như kiểu chuồng trâu bò, nhưng phải dùng cây to và chắc chắn. Róng phải đóng cao trên hai thước, vì nai có thể chồm lên để phóng ra ngoài (khi quá sợ hãi hoặc hưng phấn trong mùa động dục).

Nền chuồng có thể làm bằng đất nện, tốt hơn

là nên lót ván dày, hoặc tráng ciment, lót gạch tàu để dễ quét dọn. Nền chuồng nên có độ dốc ra sau để nước tiểu nai dễ thoát. Chung quanh chuồng không có mương rãnh đọng nước, không có rác rến là nơi chứa vi khuẩn bệnh tật, nơi quấy rầy ruồi muỗi tràn vào hút máu nai. Chuồng nai cũng nên làm xa chỗ ao tù nước đọng, nhất là không có gió lùa.

Nên nuôi mỗi con một ngăn chuồng khi chúng đã trưởng thành, và chuồng nai đực nên làm cách xa chuồng nai cái, càng xa càng tốt, và càng ngược gió càng tốt, để chúng tránh được nạn "gió mã ngư". Khi nai cái bắt đầu động dục mà nai đực bắt được mùi thì... nó hùng hổ phá chuồng để đến gần con cái cho bằng được ! Trường hợp này chỉ gây khó khăn cho người nuôi.

Điều cần nói thêm là chuồng nai nên làm nơi yên tĩnh, vì giống nai thích tĩnh chứ không thích động. Lúc ăn no, chúng muốn thu mình vào một góc chuồng, vừa nhai cỏ vừa nhắm mắt ngủ gật !

Trại nai : Nếu nuôi nhiều nai, người ta phải nuôi trại. Trại càng rộng càng tốt, vì nai có đủ

chỗ dễ vận động. Trại cần được thiết lập trên vùng đất cao, mưa lụt không ảnh hưởng gì. Quanh trại tất nhiên phải được bao bọc bằng hàng rào chắc chắn, cao trên hai thước. Phần dưới nên xây vòng tường dày 20 phân, phần trên vây lưới B40 là tốt nhất.

Như phần trên đã nói, con nai hiền, nhát nhưng ưa phá, thích húc nhau, thích húc tường, nhất là khi nó ngứa sừng. Trong trường hợp đó mà hàng rào thô sơ thì... nai sẽ chạy mất lúc nào không hay !

Trại nai chia ra làm hai phần : một góc nào đó làm nhà trại, để nai vào đó ăn uống, trú mưa nắng, sương gió. Còn phần bên ngoài làm sân để làm nơi nai đi lại vận động. Nếu giữa sân mà có vài cây lớn tỏa bóng mát thì..... quả là lý tưởng.

Trại là nơi thả chung các loại nai lứa, nai con, nai già. Còn nai đực giống, nai đực nuôi lấy nhung, và nai chữa dứt khoát nên nuôi riêng, mỗi con một chuồng, để chúng khỏi húc nhau khỏi bị thương tật, hoặc sẩy thai. Nai cái mới chữa từ 1 đến 5 tháng có thể thả chung trong

trại để vận động. Sự vận động của nai cái hằng ngày rất cần thiết cho sự nảy nở của cái thai và sự đẻ đẻ sau này.

Được biết nai cái có chửa khoảng 8 tháng thì sinh. Nhưng cũng có con đẻ trễ hơn vài tuần. Đó là điều mà người chăn nuôi thú rừng (mới thuần hóa) thường thắc mắc. Với trâu bò, heo, ngựa thì thời gian chửa đẻ rất chính xác, quá lắm chỉ trời sụt vài ba ngày là cùng. Nhưng với hươu nai thì thời gian đó không sao tính nổi. Có con chửa ngắn ngày, nhưng có con lại chửa dài ngày, mặc dù mức dinh dưỡng như nhau, tuổi tác con mẹ cũng bằng nhau. Chẳng lẽ chúng chưa được thuần hóa đúng mức nên chúng còn "chất rừng" như vậy sao? Tất nhiên, không ai biết rõ trong thiên nhiên, nai có chửa bao nhiêu ngày, để đem ra so sánh giữa "nai rừng" và "nai nhà" xem có chênh lệch hay không?

Trong chuồng nai, người ta cũng thiết lập một vùng riêng biệt để làm nơi nai phối giống. Khi nào có nai cái rụng đẻ, người ta thả cái vào đó rồi "kè" nai đực thả vào sau, để cho chúng tự do trong đó chừng vài ba ngày là quá đủ.

Nên nhớ là một nai đực có thể phủ được năm bảy nai cái. Chúng ta có thể thả chúng tất cả những con cái này vào. Đực không bao giờ ghen tuông với cái, nó chỉ đuổi đánh những con đực nào dám bén mảng vào vòng "cắm địa" của nó mà thôi. Ngay cả chủ nuôi quen thuộc, trong trường hợp này khi cho nai ăn uống cũng nên đề cao cảnh giác tội đa, nếu không muốn mất mạng hay bị thương tật. Khi đã ghen thì nai đực giống trở nên hung hãn đến mức dễ sợ. Nó tha chết chứ không muốn một ai lại gần con cái.

Trong thời gian phối giống, cả nai đực và nai cái đều chênh nhau việc ăn uống. Vì vậy, sau thời gian này chúng gầy tơi đi, và thường thay lông luôn. Thời gian nai thay lông thường kéo dài hai tháng, và sau thời gian đó, chúng mới ăn uống mập mạp trở lại.

Tóm lại, nuôi trại là nuôi tập thể tốt hơn nuôi chuồng. Tốt nhất là nuôi ở hội vận động thể xác, được tắm rửa hàng ngày, sưởi ấm da lông. Người nuôi thì đỡ công chăm sóc và vệ sinh chuồng trại. Nhưng, điều cũng cần bàn đến là lớp một cái trại nuôi chừng mười cặp nai không

phải là ít tốn kém ! Mặt khác, điều đáng nói là tìm kiếm cho được một mặt bằng thích hợp cũng không phải là chuyện dễ dàng gì...

CÁCH NUÔI NAI ĐỰC GIỐNG :

Nai đực để làm giống là nai đã được người nuôi chọn lựa kỹ càng rồi. Tất nhiên đó là nai tốt. Tuy nhiên, nếu ta lơ là trong việc nuôi dưỡng thì nai tốt rồi cũng trở thành nai xấu.

Một khi con nai đã suy, nhất là nai để làm giống, thì khó lòng "vực" nó lên được. Phải mất nhiều thời gian, công sức, và tốn kém nữa, ta mới giúp cho con giống trở lại mức độ bình thường.

Vậy thì để tránh trường hợp đó, không gì tốt hơn là ta nên bắt tay sẵn sóc nó từ ngày lo mẹ, bằng cách :

- Hằng ngày cho ăn no đủ.
- Theo dõi thường xuyên sức khỏe của nai.
- Vệ sinh chuồng trại sạch sẽ.

Với nai đực, dù là đực giống, ta không nên tập cho nó kén ăn. Vẫn cho ăn những loại cỏ, lá như các nai khác. Cần tập cho nai đực ăn tạp,

chứ đừng cung chiều chỉ cho ăn những loại cỏ tốt nào đó, hoặc chỉ lá sung, lá mít mà thôi. Nên nhớ là nai đực ở vào tuổi trưởng thành có sức ăn rất mạnh, ba bốn chục kí cỡ một ngày. Nếu gặp nai kén ăn thì sức đâu mà đi cắt nổi !

Nai vốn nhốt trong chuồng trại, cô lá tự ta phải lặn lội cắt về. Vì vậy, nuôi một con nai tốn công phu bằng nuôi mấy con bò. Vì bò còn dẫn đi ăn hoặc cột ràng vào bụi bờ nào đó, bò cũng tự kiếm ăn được.

Ngoài cỏ ra, ta nên bồi bổ cho nai đực giống thức ăn tinh chế hỗn hợp, gồm bắp xay nhuyễn, cám gạo, bột đậu xanh, bánh dầu, bột cá, bột thịt, bột xương, bột sò, và muối ăn.

Thức ăn này có bày bán ở các cửa hàng bán thức ăn gia súc pha trộn riêng cho bò sữa, cho heo (các lứa tuổi), cho gà thịt, gà đẻ... Ta có thể dùng cám bò sữa cho nai ăn cũng được (ta có thể tự liệu mà gia giảm thêm). Hoặc là ta có thể tự pha chế lấy, theo công thức tự chế cho phù hợp với nhu cầu của thú nuôi. Chẳng hạn :

— Bắp xay chừng 40 phần trăm.

- Cám gạo loại tốt chừng 35 phần trăm.
- Bột đậu xanh độ 15 phần trăm.
- Bánh dầu chừng 5 phần trăm.
- 5 phần trăm còn lại dành cho khoáng chất, như bột xương, bột sò và muối.

Mỗi con nai đực giống nếu mập mạnh sẵn thì mỗi ngày chỉ cho ăn dưới dạng khô hay pha với nước uống chừng 1 ký là vừa. Dĩ nhiên, với những con đang bị thay lông hoặc vừa rụng để (sắp sửa mọc nhung), hoặc sắp đến mùa động dục thì nên bồi dưỡng nhiều hơn, gấp hai gấp ba lần...

Nai đực giống tự nó làm hai công việc chính, là phủ giống và sinh lộc, cho nên lúc nào cũng được chăm lo cho sung sức, đừng để suy yếu.

Cần theo dõi thường xuyên sức khỏe của nai, có nghĩa là hằng năm phải chích ngừa, phòng các bệnh truyền nhiễm mà nai có thể mắc phải. Khi nai bị bệnh thì phải lo chữa chạy kịp thời.

Chăn nuôi nên thực hiện đúng hai điều :

- PHÒNG BỆNH HƠN CHỮA BỆNH.
- THÚ NO LÀ NGƯỜI NO.

Chờ bị bệnh mới lo chữa thì vừa tốn tiền, mà chưa chắc đã lành bệnh.

Không cho nai ăn no thì nai ốm yếu, mọi thiệt hại chính người nuôi phải nhận chịu. Còn bồi bổ đúng mức thì đực cho nhung lớn, cái đẻ con to.

Với nai đực chỉ nuôi lấy lộc nhung, ta cũng phải cho chúng ăn no đủ để chúng luôn luôn được béo tốt, sức khỏe dồi dào, vì có như vậy, việc ra lộc mới có kết quả tốt đẹp.

Bằng chứng hiển nhiên cho thấy là nếu nai đực ốm yếu thì lộc nhung cũng nhỏ, đôi khi vì đó mà lộc lại có khuyết tật, giảm giá trị. Lộc nai là biểu hiện rõ nét nhất, trung thực nhất về sức khỏe hiện có của con nai đó. Một khi sức khỏe yếu, thân xác gầy ốm thì con nai đó làm sao có thể sinh ra cặp lộc to lớn được !

Chúng ta đã biết tuổi tác càng cao thì thể trọng của nai càng tăng dần, trong khi đó lộc nai cũng vậy, nai càng lớn tuổi thì lộc càng lo, càng nặng hơn.

Thường thì :

- Nai 5 tháng tuổi nặng khoảng 80 kí.
- Nai 1 năm tuổi nặng khoảng 100 kí.
- Nai 2 năm tuổi nặng khoảng 120 kí.
- Nai 3 năm tuổi nặng khoảng 145 kí.
- Nai 4 năm tuổi nặng khoảng 165 kí.
- Nai 6 năm tuổi nặng khoảng 190 kí.
- Nai 8 năm tuổi nặng khoảng 210 kí.
- Nai 10 năm tuổi nặng khoảng 230 kí.

Từ 12 tuổi trở lên, trọng lượng nai mỗi năm chỉ tăng lên chút đỉnh, và đến tuổi 15 thì sự tăng trọng gần như ngưng lại.

Đây là sự tăng trọng của nai đực nuôi chuồng, được chăm lo ăn uống no đủ. Còn nai rừng, ăn uống thất thường nên khó đạt được sự tăng trọng điều hòa này.

Trong khi đó, về lộc nhung thì :

- Nai 2 năm tuổi trọng lượng lộc khoảng 1 kí.
- Nai 3 năm tuổi trọng lượng lộc khoảng 1 kí rưỡi.

— Nai 4 năm tuổi trọng lượng lộc khoảng 2 kí rưỡi.

— Nai 5 năm tuổi trọng lượng lộc khoảng 3 kí.

— Nai 6 năm tuổi trọng lượng lộc khoảng 3 kí rưỡi...

Đây là con số được coi là lý tưởng ở những nai đực mồi (loại to con nhất) và được nuôi dưỡng no đủ nhất.

Tóm lại, nai càng lớn tuổi, nhất là trong thời kỳ sung sức nhất, tuổi đời càng cao thì thể trọng càng tăng, và đồng thời trọng lượng của cặp nhung cũng tăng dần. Nhưng tất cả cũng do ở việc được ăn uống no đủ và chăm lo chu đáo...

Theo tài liệu chăn nuôi của nước ngoài thì giống nai của họ cũng chẳng khác gì nai của ta, nhưng nhờ vào việc bồi bổ đúng mức nên nai có mức tăng trọng nhanh. Nai mười năm tuổi có thể đạt đến mức 300 kí, và lộc nhung có thể cân nặng đến 7 kí.

CÁCH NUÔI DƯỠNG NAI CÁI CHƯA :

Nai cái nuôi chỉ để sinh sản (không ra lộc

như nai đực) nhưng, nếu gặp nai tốt lại sinh ra nhiều lợi gấp mấy lần nai đực. Vì nai con luôn luôn có giá trên thị trường - nhất là trong giai đoạn con giống còn hiếm hoi này.

Chính vì lẽ đó nên việc chọn lựa được con cái giống tốt là một chuyện vô cùng gay go. Nhưng khi trong chuồng có được con nai cái tốt vừa ý, thì ai cũng phải lo chăm nuôi thật chu đáo, từ khâu ăn uống đến khâu phòng bệnh và vệ sinh chuồng trại.

Nai cái tính hiền, ăn tương đối ít hơn nai đực, nhưng nếu được con cái tạp ăn thì việc chăm sóc cũng đỡ vất vả khó khăn.

Trước mùa nai động dục, ta nên bồi dưỡng cho nai cái để nó được sung sức, bằng cách cho ăn thật nhiều cỏ tươi, các loại lá mà nai thích khẩu như lá khoai, lá các loại đậu, lá keo, lá chuối. Ngoài ra còn phải tập cho nai cái uống nước thật nhiều, bằng cách pha thức ăn hỗn hợp vào nước uống để kích thích cho nai uống được nhiều.

Ví dụ mỗi ngày một con nai cái chỉ uống tới

đa là 8 lít nước, thì ta phải tập cho nó uống lên 12 lít (hoặc hơn càng tốt) bằng cách chia làm hai buổi :

— 6 lít buổi sáng chia làm hai xô. Xô đầu 3 lít nước trộn với nửa ký thực phẩm hỗn hợp và một vốc nhỏ muối hạt, quấy đều cho nai cái uống.

Sau một đêm khát nước, xô đầu này nai uống hết một cách ngon lành. Ta đổ 3 lít nước còn lại vào xô, lần này trộn vào 1 ký thực phẩm hỗn hợp, và một vốc muối, quấy đều, nai cái vẫn uống hết, vì xô sau "chất lượng" hơn xô trước.

Buổi chiều, sau khi ăn cỏ no nê, ta cũng cho nai cái uống theo cách của buổi sáng.

Nếu có thể mua được hèm rượu bia, thì ta có thể tập cho nai uống hèm rượu bia và một ít cám hỗn hợp cũng tốt.

Nai cái mà chịu uống nước nhiều thì nai mau mập, và sau này sẽ có nhiều sữa nuôi con. Nai nào ít uống nước thì dù có bầu sữa tốt vẫn không tiết được nhiều sữa bằng nai uống được nhiều nước.

Trong thời gian nai cái có chửa, việc bồi dưỡng

vấn là chuyện vẫn phải chăm lo. Điều cần là nên cho nai có cơ hội vận động càng nhiều càng tốt, nhất là những tháng gần ngày sinh, để mẹ con mạnh khỏe mà việc sinh đẻ cũng được dễ dàng.

Mùa động dục của nai cái không nhất thiết đúng vào một tháng nào trong năm, mà là cả năm. Nhưng thường thì cuối tháng năm Âm lịch đến qua tháng ba sang năm. Nai cái khoảng 16 tháng tuổi mới cho "đi tơ", và thời gian có chửa cũng không nhất định. Giống nai vàng nhô con thì độ 8 tháng đã đẻ. Còn loại nai xám đen lớn con lại mãi đến 9 tháng mới đẻ con.

Lúc động dục thì nai cái tỏ ra biếng ăn, mồm héch lên bồn chồn dáo dác như muốn tìm kiếm một cái gì. Ta có thể cho nó phủ giống ngay, hay để trễ một ngày cũng không muộn, vì thời gian "đòi dục" của nai cái kéo dài đến vài ba ngày.

Những nai cái động dục nên thả chung vào một chuồng rộng với một nai đực giống chừng vài ba ngày, đến lúc nào con cái không chịu nữa hãy bắt về chuồng cũ. Một nai đực đủ sức phủ

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠU CÁI, TRẦN

giống đến năm bảy nái cái mà vẫn cho kết quả tốt.

Nái cái sau khi được phủ nọc có vẻ ướ oài trong vài ngày đầu. Sau đó chúng ăn uống bình thường trở lại. Nếu là cái đẻ lứa so thì đến tháng thứ tư, thứ năm mới thấy cái bụng to ra. Còn cái đẻ con rạ thì sang tháng thứ ba này bụng đã phình dần ra rồi. Cái nào mà phủ nọc không đậu thai thì độ nửa tháng sau sẽ "đòi đực" lại.

Hiện nay, nước ta chưa nơi nào thụ tinh nhân tạo cho hươu nai như giúp cho heo bò vậy. Do đó, nhà nào nuôi nai cái, hươu cái cũng phải tự lo nuôi đực giống mà dùng. Tuy nhiên, nuôi đực cũng có một điều lợi khác, đó mỗi năm ta được một cặp lộc nhưng, không bị thua thiệt gì.

CÁCH SẢN SÓC NAI ĐÈ :

Lúc nai chịu đực ta phải ghi kỹ ngày tháng đẻ còn đoán biết tháng sinh mà theo dõi.

Còn đến một tuần nữa sinh con, thì nái đẻ con so đã có vẻ bị... "thai hành" đau bụng. Có lẽ con đã máy đạp nhiều nên thỉnh thoảng đang ăn, nái mẹ phải trở vào cuối chuồng nằm xuống

ngiht. Còn nai đê con rạ thì đôi khi đến ngày chót mới có hiện tượng này.

Nai đê con so lúc đê có vễ khó khăn, chứ không "ôm chèo mát mái" như nai đê con rạ. Thường thì nai đê rất nhanh, tính từ hơi rạn đầu tiên đến khi nai con lọt lòng mẹ chỉ độ 15 phút. Trong trường hợp lâu hơn thì ta phải vào chuồng tìm cách can thiệp.

Cũng như trâu bò, nai con lọt lòng mẹ có nhiều cách : đê thuận hay đê ngược.

Đê thuận cũng có hai cách :

1) Trước hết ta thấy hai chân trước nai con lú ra trước. Khi chân ló ra đến gối thì ta thấy mẹ nó rạn mạnh hơn, thế là cái mồm sẽ lộ ra, kế đó là cái đầu. Tới đây, nai mẹ ngưng lại một lát rồi rạn mạnh đê lọt vai ra... đến phần còn lại thì dễ dàng. Đê cách này, chỉ cần cái đầu nai con lọt hẳn ra ngoài là ta đã có hy vọng thấy cảnh "mẹ tròn con vuông". Vì nếu nai mẹ quá mệt, chỉ rạn cầm chừng, thì ta có thể nương theo nhịp rạn mà kéo nhẹ nai con ra. Trong trường

hợp này phải nhớ lau sạch mũi và "móc miếng" trước cho nai con phòng hờ nó bị chết ngạt.

2) Cách thứ hai này tuy ngược nhưng cũng được coi là dễ thuận. Trước hết, ta thấy hai chân sau lộ ra trước, đến gần cái mông sau thì nai mẹ ngưng lại không rặn, hình như để lấy sức. Sau đó nó rặn mạnh để "tống" hết cái mông nai con ra ngoài. Phần còn lại sẽ không còn khó khăn mấy nữa.

Điều nên lưu ý là nếu cái mông sau của nai con quá lâu chưa ra được thì ta nên can thiệp bằng cách nương theo đà rặn của nai mẹ mà nhẹ tay kéo lần nai con ra. Nếu chậm khâu này thì nai con có thể bị chết ngạt (vì cái đầu còn kẹt ở trong). Xin nhớ là nên "kéo" nhẹ, vì nếu mạnh tay, quá trớn, nai con sẽ tuột ra nhanh làm đứt cuống rún, máu ra nhiều, nai con sẽ sống éo uột sau này.

(Đẻ xong, nai mẹ quay đầu lại phía con, hoặc đứng sừng lên liếm láp nhót trên mình con, và cắn đứt cuống rún. Nếu lúc này cuống rún tự đứt cũng không sao).

Đẻ ngược cũng có hai cách :

1) Như trường hợp đầu, ta thấy chân trước ra trước, nhưng chỉ ra có một chân thôi, còn chân kia thì gấp ngược vào phía trong, khiến nai mẹ rặn hoài muốn hựt hơi mà nai con vẫn không ra được. Hoặc là hai chân trước lộ ra bình thường, nhưng cái mồm lại không ra theo. Ta cho tay vào chỉ thấy cái cổ vì cái đầu lộn ngược ra sau. Trường hợp này, nai con cũng không thể lọt khỏi lòng mẹ, và dễ bị chết ngạt.

Ta chỉ còn cách kiên nhẫn và bình tĩnh đẩy nai con vào lòng mẹ trở lại rồi sửa chân hoặc sửa mồm lại theo cách dễ thuận cho nai ra.

Xin lưu ý là nên kiên trì, bình tĩnh, và mau lẹ mới cứu được nai con.

2) Cũng như trường hợp thuận thứ hai trên đây : Chân sau nai lộ ra trước, nhưng tai hại là chỉ lộ 1 chân, còn chân kia thì gấp ngược ra phía bụng của nó. Trường hợp này, ta cũng đẩy lùi chân nai con vào bụng mẹ rồi tìm cách sửa cái chân kia cho thuận chiều để đem nai con ra.

Nai dễ thuận thì mẹ mệt nhưng chóng lấy lại sức.

Nai dễ ngược thì mẹ quá mệt và lâu lắm mới lấy lại sức.

Cũng thế, nai con dễ thuận thì sớm sơ mau lớn. Còn gặp cảnh dễ ngược, dù được cứu kịp thời vẫn mất sức một thời gian dài.

Chính vì lẽ đó, nên khi nai sắp đẻ ta phải lo canh giữ để tùy trường hợp mà can thiệp kịp thời. Nên nhớ là trong mọi trường hợp đừng làm cho nai mẹ hoảng sợ, bằng cách tránh tụ họp đông người, tránh bàn tán ồn ào. Người "dỡ đẻ" cho nai nên luôn tay vỗ về nai mẹ cho nai mẹ yên tâm...

Nai con lọt lòng mẹ có con còn nằm nguyên trong bọc nước ối. Gặp trường hợp này, ta nên nhanh tay xé rách bọc ngay, và dùng khăn sạch lau hết nhớt ở mõm, mũi và móc nhớt trong miệng nai con ra để chúng thở được điều hòa. Nếu trong trường hợp nai con bị ngạt, niêm mạc ở mõm và mũi chưa trở nên màu tím (chết

từ trong bụng mẹ) thì ta nên hô hấp nhân tạo, có nhiều trường hợp vẫn cứu sống được.

Nai con ra đời chừng vài giờ đã tập đứng lên. Lúc đầu thì khó khăn, nhưng sau lại mạnh dạn. Và chừng một buổi đã bắt đầu chạy nhảy tung tăng.

Khi chúng gượng đứng lên là đã bắt đầu tìm vú để bú.

Trong thời gian đầu này, ta phải có mặt tại chuồng để phụ giúp hươu con bú sữa đầu của mẹ, đồng thời lo dọn dẹp vệ sinh nơi nai đẻ. Nên thay rơm khô vào để mẹ con nằm ấm áp.

Nai mẹ trong trường hợp bị đẻ ngược thì một mỗi năm sẽ cố ra, không ngó ngàng gì đến con, và có trường hợp nai mẹ đẻ chết ngạt con mà không biết. Khi nai con đứng lên được, dù nai mẹ còn mệt, ta cũng được phần nào yên tâm.

Nai con trong ba tháng đầu chỉ biết sống nhờ vào sữa mẹ. Từ đó trở đi mới tập ăn cỏ lần. Đến tháng tuổi thứ năm thì nai đã ăn cỏ và tự sống được. Đến lúc này ta mới cho nai con lẻ mẹ.

Có nhiều người vì háms lợi, nóng lòng cho nai mẹ sớm chịu đực lứa sau nên cho con lẻ mẹ sau

ba tháng tuổi. Thực ra, đó là điều không nên làm, vì không có thức ăn nào bổ bằng sữa mẹ cả. Nai con sớm bị dứt sữa thì bởi bổ cách mấy cũng chậm lớn, sức khỏe yếu nên dễ bị các bệnh truyền nhiễm xâm nhập vào. Như vậy, chúng ta chỉ thấy cái lợi nhỏ trước mắt mà vô tình bỏ cái lợi lớn sau lưng. Trong trường hợp này, đúng như cổ nhân đã nói : "dục tốc bất đạt".

Tuy nhiên, nếu kéo dài thời gian bú mớm của nai con, tức là qua đến tháng thứ sáu thứ bảy mới cho lã mẹ, thì cũng là điều không lợi, vì nai mẹ có thể bị nân, hoặc đẻ thưa ra. Chẳng hạn thay vì mỗi năm một lứa, hoặc ba năm hai lứa, thì nó lại chậm động dục hoặc nân hẳn.

Một khi con mẹ đã nân thì... giá trị đâu còn là bao !

Sau thời gian ngưng sữa, thì nai mẹ được chủ nuôi thức để sớm "rụng dục", bởi bổ bằng thức ăn và cả thuốc bổ.

CÁCH NUÔI NAI CON :

Nai con ngưng sữa mẹ thì có thể thả chung vào chuồng tập thể đẻ theo bầy đàn, tập cách sinh hoạt chung.

Nai con ở vào tuổi này thì đã được coi là nai tơ, nai lứa, vì đã cao to, nặng khoảng bảy tám mươi ký, chứ không còn nhỏ dại gì. Tuy nhiên nai chưa quen ăn cỏ cho đến mức no nê như nai lớn. Vì vậy, ta phải có cách nuôi riêng, như cho ăn cỏ ngon, như cho ăn thêm thức ăn tinh chế hỗn hợp, có tăng thêm phần bột sữa. Nếu cần tăng thêm thuốc bổ cho nai tơ như B complex, B12...

Khi nai con được bảy tháng tuổi thì dục cái nuôi riêng để tránh chúng "thụ thai" quá sớm, vì ở tuổi này nai đã bắt đầu kiện toàn cơ cấu sinh dục và bắt đầu động dục.

Xin lưu ý là chỉ cho nai dục phù giống vào hai năm tuổi trở lên. Và nai cái chịu dục từ một năm rưỡi tuổi mới tốt.

Nên theo dõi sức lớn và sức khỏe của nai con từng tháng một ra sao. Vào lứa tuổi này nai phải được tằm bổ tối đa để tăng nhanh đà lớn mạnh. Nếu tuổi này mà nai gầy tọp, sức khỏe yếu kém thì khó trở nên con giống tốt sau này, kể cả dục và cái.

NHUNG NAI

Điều mà ai cũng biết, lộc nai hay nhung nai là một thứ dược liệu quý hiếm và đắt tiền mà ngành đông y rất cần đến để pha chế thuốc cường lực cho người lớn tuổi, và trị được nhiều bệnh.

Chỉ có nai đực mới sinh ra lộc mỗi năm một lần, còn nai cái thì không. Vì vậy, người ta nuôi nai đực trước hết là để lấy nhung (hay lộc).

SỰ HÌNH THÀNH CỦA NHUNG :

Nai đực nào cũng có nhung, dù đó là nai rừng hay nai nhà. Có điều, nai nhà thì người ta cắt nhung đem bán làm thuốc, còn nai rừng thì từ nhung phát triển ra gạc. Nhung là tiền thân của gạc, hay có thể nói cách khác đó là gạc non của nai.

Lúc còn là nhung (khoảng hai tháng đầu tính từ ngày mọc) thì nhung có nhiều giá trị dinh dưỡng nên bán được giá cao. Nhưng khi nhung đã phát triển thành gạc thì... chỉ dùng nấu cao mà thôi. Cũng như xương nai vậy.

Ở trong thiên nhiên, sự hình thành của gạc nai (nai rừng) như sau :

— Từ tháng tuổi thứ sáu đến một năm tuổi, trên đỉnh đầu nai mọc nổi lên hai cục u, có lớp da đầu phủ chụp bên ngoài.

— Từ một tuổi đến hai tuổi thì nai đã có nhung. Nhung mềm, bên trong nung núc những tia máu, màu nâu đậm như trái bồ quân lúc chín.

— Từ hai đến ba tuổi (vì không cắt nhung) nên nhung hóa sừng thành gạc, mỗi gạc có một đến hai nhánh. Phía dưới gạc lộ rõ vành đế, và nhánh gạc đầu nằm ngay sát cái vành đế này. Nên nhớ là nai có hai gạc.

— Từ ba đến bốn tuổi, gạc cũ rụng đi, sinh ra gạc mới, mỗi bên không còn là hai

nhánh mà có đến sáu bảy nhánh. Và sự sắp xếp các nhánh này tuân tự như sau : nhánh đầu nằm sát vành đế, cao hơn một chút là nhánh hai, cao hơn chút nữa là nhánh ba. Nhánh bốn to hơn và uốn cong ra phía sau. Các nhánh thứ năm, sáu và bảy xuất phát từ một điểm và tỏa ra các bên.

Nai càng già thì gạc lại càng nhiều nhánh, có thể nhiều đến mức 16, 17 nhánh.

Xin lưu ý là mỗi năm gạc nai rụng một lần vào những tháng cuối năm. Sau đó lại ra nhung.

Với nai nuôi trong chuồng để lấy nhung, quá lắm người ta cho nó hóa thành gạc trong năm đầu, vì còn nhỏ quá, độ ba bốn trăm grammes, đâu có giá trị bao nhiêu. Nhưng, đến lần cho nhung vào năm thứ hai, có thể được bảy, tám trăm grammes, người ta đã cắt nhung để bán.

Tính từ ngày cạo nhung như lên cho đến

ngày có thể cắt được khoảng 50 ngày. Nhưng, cũng tùy theo đó mà người ta cắt sớm hoặc trễ hơn khoảng năm bảy ngày.

Cắt nhung phải chừa lại phần đế (chừng ba đến bốn phân), đế này sẽ rụng vào những tháng đầu của năm tới. Và khi đế rụng xong là nhung mới lại ló lên liền.

Được biết, nhung nai phát triển rất nhanh, mỗi ngày mỗi thấy khác. Vì vậy, trong và ngay trước thời gian này, ta phải lo bồi dưỡng tối đa cho tất cả nai đực, nuôi giống và nuôi lấy nhung.

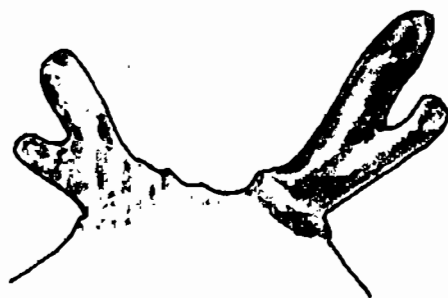
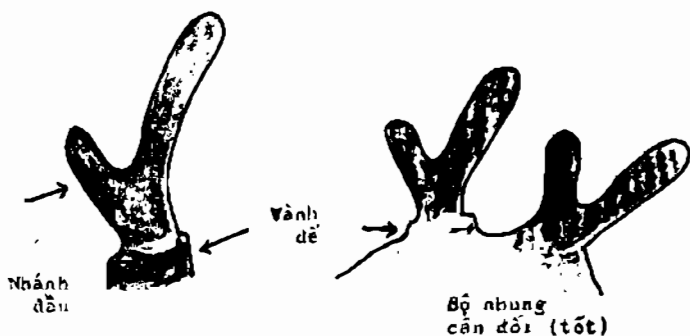
Với nai trẻ, độ mười năm tuổi trở lại, lộc phát triển tương đối chậm hơn nai già, nên cắt nhung trễ hơn vài ngày.

Nai già từ 10 tuổi trở lên, nhưng "chín" sớm hơn nai tơ nên phải cắt sớm.

Với nai quá già thiếu nuôi thịt thì nhung phát triển không được bình thường như trước, có thể không đúng chu kỳ bình thường, hoặc

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

nhung cũng kém về cả phẩm lẫn lượng. Nhưng, dù sao nai đã đến tuổi đó, ta cũng đã khai thác được ít ra cũng từ 12 đến 15 cặp nhung rồi. Trung bình nó cũng đã cung cấp cho ta được 25 kí nhung rồi, tính ra tiền đâu phải là con số nhỏ !

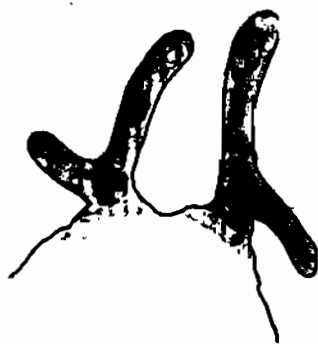


Bộ nhung kiểu
"vân ngựa" (tốt).

*Bộ nhung
di dạng (xấu).*



*Bộ nhung không
cán đối (xấu).*



PHƯƠNG PHÁP CẮT NHUNG :

Trong thập niên 60, 70, vừa qua, số người nuôi nai, nuôi hươu ở miền Nam chưa được đông đảo, số lượng nai và hươu cũng ít, nên những nhà chăn nuôi này thường tìm mối sẵn để bán nhung. Những mối này không ngoài

các vị Đông Y sĩ, mà phần đông là người Hoa ở Chợ Lớn.

Khi lộc nhung mới như chừng một tháng là người chăn nuôi báo cho họ biết, và họ sẽ cho người đến tận nơi xem xét và hẹn ngày đến cắt nhung. Tất cả mọi việc đều do người mua đảm trách.

Vì rằng việc cắt nhung không phải giản đơn, mà đòi hỏi đến sự chuyên môn của người có nhiều kinh nghiệm trong nghề.

Cắt rời cặp nhung ra khỏi đầu con nai đã là việc khó, phải trải qua nhiều công đoạn, mà báo quản cái lộc nhung sau đó sao cho khỏi hư thối lại là một việc vô cùng khó khăn.

Hơn nữa, người mua nhung cũng muốn tự họ đảm nhiệm công việc này để tránh những hư hao đáng tiếc có thể xảy ra, do người kém chuyên môn làm giúp cho họ.

Với người đi săn, trong trường hợp họ được

con nai đang ra lộc thì việc xử lý của họ có khác. Đây là "của trời cho" nên "vớt vát" được bao nhiêu hay bấy nhiêu.

Lúc này con nai đã chết rồi, họ liền dùng dao bén cắt Nhung ra ngâm ngay vào rượu trên 40 độ. Thợ săn nào cũng đem sẵn rượu theo để dành ngâm mật các loại thú, ngâm Nhung nai, Nhung hươu, Nhung hoẵng; ngâm xạ của hươu xạ, chồn hương, cây giông... Đúng ra, ngâm Nhung vào mật ong sau này uống mới tốt.

Nếu lỡ Nhung bị bể ra, thì họ hứng máu (vì Nhung tích chứa nhiều máu) vào rượu, hay vào mật ong. Hoặc là xắt lát Nhung ra thành từng lát rồi ngâm vào rượu vào mật, để sau 100 ngày trở nên vị thuốc đại bổ...

Nhung, với Nhung của nai nhà, bán có cân có lượng, lại với giá cao thì việc cắt Nhung và việc bảo quản Nhung không ai có thể xem là việc không cần lưu tâm chú ý được !

Trước hết, người ta phải làm một cái cũi đặc biệt để nhốt chặt nai vào, làm sao cho nai không có cách gì cựa quậy được. Có thể dùng cây dài và dây nhợ ép nai đứng sát vào vách. Trong khi đó, quan trọng nhất là phần đầu phải được cột rì cách nào để đầu khỏi nhúc nhích. Tốt hơn hết là có người phụ cầm giữ chặt chẽ.

Nai phải ở trong tư thế hoàn toàn bị khuất phục, và mọi việc chuyên môn sau đó phải được tiến hành trong sự yên tĩnh, êm ái và mau chóng. Có nghĩa là làm sao cho nai đực khi bị cắt nhưng không sợ hãi quá, bớt đau đớn.

Trước khi bắt tay vào việc cắt lộc, ta phải nhớ chích thuốc trợ tim cho nai, chích thuốc Vitamine K để cầm máu, và xử thuốc sát trùng chung quanh nơi sắp cắt.

Trước đây, người ta thường dùng loại "dao" làm bằng cật tre (tức là lớp vỏ ngoài của cây tre già) chuốt mỏng như lá lúa mà cắt. "Dao"

này rất bén. Sau này người ta dùng loại cưa phẫu thuật (dùng cưa xương) mà cưa.

Cưa xong xong, là người ta vội vàng lo việc cầm máu cho nai, bằng cách chích thêm Vitamine K, rồi lấy mực tàu trộn với than bột bôi lên phần để để cầm máu. Sau đó, người ta dùng vải thật sạch cột bao vết thương để tránh ruồi nhặng bu vào.

Nai được thả ra ngay, nhưng nó không tránh được sự khiếp đảm và đau đớn. Con thú tội nghiệp đó thường đau đớn đến mấy tuần, không màng đến việc ăn uống.

Nhưng rồi "chó lạnh da, gà lạnh xương", vết thương cũng mau lành, nai được lại chịu ăn và cũng chóng bình phục.

CÁCH SƠ CHẾ LỘC NHUNG :

Nhung nai cắt xong chỉ có thể để như vậy tối đa được hai giờ. Nếu không sơ chế thì nhung sẽ hư thối, mất cả phẩm chất.

Vì như ta đã biết, trong nhung tích chứa

nhieu máu, lũng nhùng một khối mềm, cắt xong là dốc ngược phần cắt lên trên, phải chế biến ngay bằng cách này hay cách khác mới bảo quản lâu dài được, và mới bảo quản được phẩm chất toàn hảo được.

Mà chế biến nhung nai (kể cả nhung hương sao) có nhiều cách, và xem ra cách nào cũng tốn nhiều công phu cả.

Sau đây, chúng tôi xin trình bày ba cách chế biến tuy cổ điển nhưng ngày nay vẫn được áp dụng không phải tại nước ta, mà ở một số quốc gia khác :

Cách thứ nhất : Rửa sơ cặp nhung bằng rượu hay xà bông cũng được, điều cần nhớ là làm nhẹ tay, và lúc nào cũng nhớ dốc ngược chỗ cắt lên trên, vì bên trong nhung chứa nhiều máu, chất bổ dưỡng. Tất nhiên cũng không được để cho rượu hay xà bông tràn vào lớp cắt của nhung.

Sau đó, ta nướng đỏ một thanh sắt, lăn

qua lăn lại nhiều lần chung quanh cặp nhưng để thui sạch lớp lông bao bên ngoài.

Xong việc đó, ta đem nhung sấy khô trên một độ nóng từ 60 độ đến 70 độ, sao cho cặp nhung vẫn giữ nguyên trạng, tránh để bị nứt, để máu bên trong không xì ra mới tốt.

Cứ kiên trì làm như vậy trong vài ngày cho đến khi cặp nhung giảm trọng lượng còn chừng một phần ba mới tốt. Nhung có khô queo như vậy mới bảo quản được lâu dài.

Cách này được coi là dễ làm nhất, và giữ cho chất lượng của nhung cao nhất.

Cách thứ hai : Cắt nhung xong, đem ngâm vào rượu tốt một đêm. Cũng phai dốc ngược chỗ cắt lên phía trên, chỉ để cho cặp nhung ngập lút ở mí cắt, chứ không chìm ngập trong rượu.

Hôm sau, ta đặt nhung vào một cái ống tròn hay một cái hộp có chiều cao bằng cặp nhung, có đường kính rộng hơn vài ba phân,

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

rồi dùng gạo nếp (có thể thay bằng cát sạch) rang nóng lên khoảng 50 độ đem đổ vào ống hay hộp (đổ xung quanh cặp nhung) để sấy cho nhung khô lại dần. Điều cần là dùng đồ cho gạo rang (hoặc cát) phủ lên chỗ cát.

Khoảng mười lăm phút sau thì gạo hết nóng, ta lấy gạo đó ra rang nóng lại, rồi lại đổ vào ống hay hộp sấy tiếp.

Công việc này phải lặp đi lặp lại nhiều lần cho đến khi cặp nhung thật khô mới gọi là đạt yêu cầu được.

Nhung khô xong, người ta cất nhung vào hộp kín, bao quanh là lớp gạo rang dày để bảo quản cho nhung không bị ẩm. Thỉnh thoảng nên thay lớp gạo này.

Xem ra cách chế biến thứ hai này cũng gian dị, mặc dầu cũng tốn quá nhiều công phu.

(Nhiều nơi dùng gạo rang để sấy nhung trên dây nấu cháo ăn, coi như một loại thuốc bổ).

Cách thứ ba : Cất nhung xong, trong ngày đầu phải tiến hành chế biến ba đợt như sau :

a/ Đợt 1 : Đốc ngược cặp nhung để chỗ cất lên trên, rồi nhúng cặp nhung vào nước thật nóng (còn vài độ nữa thì sôi), nhúng trong hai phút rồi lấy ra đem hong gió cho ráo trong một phút. Cứ làm như vậy độ ba lần, sau đó đem hong lâu chừng nửa giờ.

b/ Đợt 2 : Đợt hai này cũng làm y như đợt một, cũng nhúng nhung vào nước gần sôi rồi đem hong gió cho ráo, nhưng ba lần này chỉ nhúng một phút mà lại hong gió lâu hơn (chừng hai phút).

c/ Đợt 3 : Công việc cũng làm như hai đợt trên, nhưng thời gian nhúng vào nước nóng mau hơn nữa, và hong gió lâu hơn hai lần trước.

Sau đó đem phơi nhung nơi thoáng mát...

Điều cần là lúc nào cũng phải để tâm theo dõi tránh cho nhung khỏi nứt nẻ. Nếu bị nứt

thì băng lại kịp thời, để giữ phẩm chất cho nhung được tốt.

Sang ngày thứ hai, thứ ba, thứ tư, ta cũng tiếp tục làm những công việc như đã làm trong ngày thứ nhất.

Đến ngày thứ năm, thì đem nhung sấy vào lò với độ nóng chừng 70 độ trong một giờ. Rồi tiếp tục sấy thêm vài giờ này với độ nóng cao hơn, khoảng 90 độ.

Như vậy là nhung coi như đã gần khô.

Ta lại đem nhúng cặp nhung vào nước gần sôi trong hai phút rồi đem ra nắng phơi khô. Nếu trường hợp gặp mùa mưa thì nên đem sấy khô lại. Điều luôn luôn cảnh giác là cố đừng để cho ruồi nhặng bu vào, vẫn làm cho nhung có dòi bọ.

Có thể vẫn phải sấy nhung trong nhiều lần nữa, mỗi lần sấy chừng ba giờ, nhưng với nhiệt độ cao (90 độ) rồi lại đem phơi nắng...

Cứ làm như vậy trong vài ngày cho đến lúc nhung thật khô mới ngưng hẳn.

Ngày nay, người ta có nhiều cách chế biến nhanh hơn như dùng lò sấy để sấy nhung.

Sấy theo cách này thì vừa nhẹ công vừa sấy được số nhiều trong một lần. Nhung được để lên giá và sấy với nhiệt độ khoảng 80 độ. Cứ nửa giờ thì lại lấy nhung ra khỏi lò sấy nóng, để đem nhung sang sấy ở lò có nhiệt độ thấp khoảng 20 độ chừng vài giờ rồi lại trở nhung sang lò sấy nóng... Cứ tiếp tục làm như vậy cho đến lúc nhung khô hẳn mới thôi.

Tóm lại, có nhiều cách sơ chế và bảo quản lộc nhung. Ngoài những cách mà chúng tôi vừa trình bày, tất nhiên còn có nhiều cách khác nữa. Nhưng, dù sơ chế cách nào thì mức đòi hỏi cũng vẫn là nhung phải khô, có như vậy mới giữ được lâu dài.

Từ cái nhung khô đó, các Đông y sĩ mới đặc chế ra nhiều loại thuốc bổ để tăng sức khỏe cho người già hoặc chữa trị một số bệnh.



PHÂN II

HƯƠNG SAO (*AXIS PORCINUS*)

Hươu sao là loại thú rừng có thân hình nhỏ hơn nai, lớn gấp đôi con dê. Hươu đực nặng chừng 100 kí đến 120 kí, còn hươu cái thì có trọng lượng từ 60 đến 100 kí là cùng.

Tuy vậy đây là loài thú rừng được đánh giá là có thịt ngon nhất, ngon hơn cả nai, cả hoẵng, ngon hơn tất cả các loại thịt rừng. Vì vậy, hươu bị săn bắt quá nhiều, khiến nay được coi là loài thú hiếm hoi nhất so với những giống cùng loại.

Trước đây người ta gặp hươu sao nhiều nhất ở vùng Trường Sơn, ở những cánh rừng ở miền Nam, có bầy nhiều đến năm bảy chục con. Thế nhưng, bây giờ họa hoạn lắm người

ta mới gặp một vài con lẻ loi ở những cánh rừng thưa, ở những tầng cỏ lau sậy mà thôi.

Hươu sao hiện nay được coi là loài thú hiếm, bị cấm săn bắn.

Nước ta còn có giống hươu xạ, hình dáng cũng giống hươu sao, nhưng nhỏ hơn. Con đực có trọng lượng chừng 15 kí, con cái nặng cỡ 10 kí. Hươu xạ hiện nay rất hiếm, nhiều người muốn nuôi để nhân giống nhưng không sao tìm gặp. Đây là loại hươu quý, vì ở bụng có túi xạ như chồn hương. Túi xạ nằm ở khoảng giữa rún và dương vật. Đó là một cái túi tròn sờ tay vào là biết ngay, có chiều dài chừng 6 phân. Túi xạ của hươu xạ nặng khoảng 50 grammes, chung quanh túi có lông mọc nhiều, nhưng ở giữa túi lại trụi lông, trở ra hai lỗ thông. Bên trong túi xạ đặc quánh như mật ong màu nâu lợt. Dương vật của con hươu xạ cũng là một dược liệu quý, đắt tiền. Mật của nó cũng vậy.

Hiện nay, hươu sao được nuôi nhiều nhất

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

ở các vùng Nghệ Tĩnh. Số lượng hương được đồng bào nuôi ở đây khá nhiều, còn những nơi khác trong cả nước, chủ yếu người ta nuôi nai nhiều hơn là nuôi hương. Có lẽ giá con giống quá cao, mà cũng là do quá hiếm nữa. Nhà nào có một vài con để làm giống thì người ta lại mong gầy giống thêm, chứ không chịu bán ra.

Được biết giá một con hương sao giống bây giờ, con tốt, độ một năm tuổi khoảng 25 triệu đồng (tương đương với 5 lượng vàng). Cái giá này được coi là đã hạ, vì vài ba năm trước đây, giá đó được nâng lên gấp rưỡi hay gấp đôi !

ĐẶC TÍNH : Hương là loài thú rất hiền, rất nhát nếu sống ở nơi hoang dã. Với hương sao đã sinh sản trong chuồng trại thì lại dạn dĩ, thích gần người. Tự nó không thích đắm mình dưới nước như nai, nhưng, nếu được tắm quen, hương cũng chịu để cho mọi người dội nước lên mình. Nó có thể đứng yên hàng giờ để người ta chải bộ lông cho nó. Người nuôi hương

thường dùng bàn chải mềm chải xuôi theo chiều lông từ trên xuống dưới, từ trước ra sau để tránh cho hươu khỏi bị các vật kí sinh sống bám trên bộ da như ve, chấy rận... khiến hươu ngứa ngáy khó chịu, và ốm yếu vì mất nhiều máu.

Khi được tắm chải sạch sẽ thì bộ lông hươu sao trở nên tươi tắn đẹp đẽ hơn.

Bộ lông của hươu sao có nền màu vàng sẫm, hai bên sống lưng có nhiều đốm trắng điểm xuyết một cách hài hòa như sao. Chính cái màu sắc dễ nhìn đó tạo nên cái tên đẹp đẽ cho con vật : hươu sao.

Hươu sao còn đẹp nhờ thân mình mảnh mai vừa phải của nó. Con đực nặng khoảng 100 kí đến 120 kí, và con cái cũng chỉ có trọng lượng chừng 80 kí mà thôi. Chiều dài của thân mình hươu khoảng một thước ở hươu cái, một thước hai ở hươu đực, và chiều cao trên dưới một thước.

Hươu sao cũng như nai, cũng như bò là

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

loài ăn cỏ, nhồi lại, dạ dày có bốn túi : dạ cỏ, tổ ong, lá sách và dạ múi khế.

Mỗi ngày, một con hương sao ăn trung bình cỏ và lá cây các loại chừng 20 kí. Chúng ăn một cách vội vàng, sau đó nằm nhồi lại thức ăn thật kỹ. Hương sao uống nước tương đối ít : trung bình 5 lít mỗi ngày. Nếu ta áp dụng cách uống nước như bò sữa (sẽ nói ở phần sau) thì chắc chắn chúng sẽ uống được nhiều hơn. Ngoài ra, mỗi ngày một con hương cần ăn một lượng muối chừng 20 gr. Người ta nuôi hương đực, ngoài việc phối giống còn lấy nhung. Mỗi năm mỗi hương đực sinh sản một cặp nhưng nặng hơn một ký. Còn nuôi nai cái để sinh sản, trung bình hương đực mỗi năm một lứa, được một hương con.

Một con hương cái trong đời có thể sinh con được 12 lần.

Một con hương đực trong đời có thể sản sinh được khoảng 12 đôi nhung.

Tuổi thọ một con hươu sao có thể từ 15 đến 20 năm tuổi, nếu chúng được ta nuôi dưỡng trong điều kiện hợp vệ sinh và ăn uống no đủ, bổ dưỡng.

CÁCH CHỌN HƯƠU GIỐNG :

Bất kỳ nuôi một giống vật gì để làm giống, tức là để sinh sôi nẩy nở tăng đàn sau này, người ta cũng phải để tâm nghĩ đến việc chọn con giống thật tốt mà nuôi. Ngay nuôi gà vịt cũng vậy, đừng nói chỉ những thú lớn như trâu bò, hoặc thú quá đắt tiền như nai, hươu sao.

Việc chọn lựa này càng kỹ càng bao nhiêu, càng mang lại cho mình những lứa con giống tốt để tăng đàn sau này bấy nhiêu. Việc chọn giống mà không lo liệu từ đầu thì chương trình chăn nuôi coi như cầm chắc sự thất bại.

Với hươu sao, người chăn nuôi lại càng nên chọn lựa kỹ con giống hơn gấp bội. Vì rằng đây là giống thú quý hiếm lại đắt tiền. Cả chục

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

lượng vàng cho một đôi thú giống đầu phải ít !

Hơn nữa, với hương sao thì ai cũng biết đây là loại thú hoang dã mới được con người đem về thuần dưỡng chưa được mấy đời (chứ đầu có được quá thuần thục như trâu bò đã sống cạnh người hàng ngàn năm !) Do đó, nếu thờ ơ hoặc sơ sẩy trong việc chọn lựa thì chẳng khác nào ta "Vứt tiền xuống giếng không được xem tấm !"

Chọn hương đực giống : Hương đực giống là hương đực vừa nuôi để phủ giống hầu sinh ra được bầy con tốt sau này, lại vừa để lấy lộc nhưng. Hương này phải chọn kỹ ở những con có sức khỏe tốt nhất, kích thước lý tưởng nhất, và ngoại hình hấp dẫn nhất.

Một hương đực giống còn tơ phải có bốn chân chắc khỏe, ngực nở nang, dài đòn, cao ráo, tướng đi đường bệ như một con ngựa đua mới được.

Chiều dài thân mình một hươu đực giống phải xấp xỉ một thước hai, chiều cao chừng một thước, và cân nặng trên dưới 100 kí lô. Ngoài ra, ta còn phải chú ý đến phần sức khỏe qua việc quan sát lộc nhung của con hươu đó hàng năm. Nếu hươu cho lộc tốt mập mập, cân đối, lộc phát triển bình thường là hươu đực tốt, để giống được.

Nói một cách rõ ràng hơn, ta nên cẩn thận chọn hươu đực giống qua ba thời kỳ :

— Giai đoạn mới sinh đến 5 tháng tuổi : Hươu đực sơ sinh dành để giống phải cân nặng khoảng 6 kí, và khi đến sáu tháng tuổi phải cân nặng trên 50 kí. Hươu phải có bộ xương liền lặn, sống sồn sờ, không bệnh tật gì cả, lại có nết ăn, tức là ăn nhiều và không kén ăn.

— Giai đoạn từ 6 tháng tuổi đến 1 năm tuổi : Hươu 1 năm tuổi được coi là hươu đực đã ở vào tuổi trưởng thành, thể trọng lúc này phải từ 80 đến 100 kí lô mới gọi là lý tưởng.

Trong suốt giai đoạn thứ hai này hươu đực giống cũng mau ăn chóng lớn, không bệnh tật mới được.

Ở hươu đực một năm tuổi tuy lộc nhưng chưa dùng được, nhưng chúng đã có gác rồi. Ta có thể quan sát sự nảy nở no đầy của cặp gác đó mà đoán biết được tương lai hươu sẽ cho nhung tốt xấu ra sao.

Người ta dùng một hươu đực giống đến sáu bảy năm liền, vì vậy, trong vài năm sau, vẫn phải để tâm theo dõi sức khỏe của hươu đực tiến triển ra sao. Nếu tốt thì dùng, còn xấu đành phải phế thải đừng tiếc.

Mặt khác, người chăn nuôi chuyên nghiệp, vẫn phải cẩn thận chọn hươu đực để giống theo tiêu chuẩn tốt đẹp của hươu cha hươu mẹ của nó. Nếu hươu cha tốt (ngoại hình tốt, sức khỏe tốt, san sinh bấy con lứa nào cũng tốt, cho lộc nhung thuộc loại hảo hạng...) thì con của nó dùng làm đực giống có nhiều hy vọng tốt đẹp. Nếu hươu mẹ tốt (ngoại hình

tốt, sức khỏe tốt, mắn đẻ, nhiều sữa, nuôi con giỏi...) thì con của nó để giống hy vọng sẽ thành công !

Nói một cách khác, người ta chọn hươu giống theo cách này cũng như người đời chọn dâu, chọn rể theo cách "con nhà tông, không giống lông cũng giống cánh" vậy ! Hoặc là "mua heo chọn nái, mua gái chọn dòng" ! Đôi khi chọn như vậy mà lại không sợ lầm !

Hươu đực dùng để giống phải là hươu không đồng huyết với bầy hươu cái trong chuồng. Nếu có sự đồng huyết thì sự tăng trưởng của bầy con sẽ bị suy thoái dần, chỉ cần năm ba đời là thấy rõ dần những khuyết điểm do cha mẹ ông bà chúng truyền lại. Vì vậy, hươu đực chỉ dùng trong năm bảy năm là phải tuyển chọn những đực giống từ những vùng khác về.

Mặt khác, trong một chuồng hươu nếu có năm bảy hươu cái, thì nên có sẵn trong chuồng vài con hươu đực giống thật tốt để phủ giống. Mặc dầu ai cũng thừa biết, một hươu đực tốt

có đủ khả năng phối giống cho năm bảy hươu cái trong chuồng.

Chọn hươu cái giống : Hươu cái giống là hươu nuôi với mục đích sinh sản ra đàn hươu con để giống sau này. Vì vậy, chọn hươu cái để giống không thể coi là chuyện bình thường, mà phải kỹ càng như chọn hươu đực giống vậy.

Chọn hươu cái giống cũng phải căn cứ vào phần sức khỏe thật tốt, phần ngoại hình cao to, mình dài, hông nở, bốn chân chắc nịch, và nhất là bầu sữa phải nảy nở cân đối, bốn núm vừa phải, bình thường, đều nhau...

Chiều dài một hươu cái giống ít ra cũng phải một thước, cao khoảng 9 tấc, và thể trọng khoảng 60 đến 70 kí lô ở vào tuổi trưởng thành.

Người chăn nuôi có nhiều kinh nghiệm cũng dễ tìm chọn hươu cái qua ba thời kỳ, như chọn hươu đực giống vậy :

— Từ giai đoạn mới sinh đến 6 tháng tuổi :
Hươu cái sơ sinh thường cân nhẹ hơn hươu đực, nhưng cũng có con vượt trội bằng hoặc hơn. Đứng ra, hươu cái mà thể lực cao to ai cũng chuộng. Trong 6 tháng đầu, hươu cái dùng làm giống phải sống sờn sơ, không hề bệnh tật, tính thuần lại dễ ăn uống. Hươu cái mà kén ăn thì sau này sẽ cho ít sữa, nuôi con kém bụ bẫm.

— Giai đoạn từ 6 tháng đến một năm tuổi :
Hươu cái một năm tuổi nếu được nuôi dưỡng trong môi trường tốt, không tật bệnh thì sờn sơ, trông "bánh gái" rồi. Một năm tuổi cũng là tuổi sắp sửa tới kỳ động dục của hươu cái. Thường thì mười bốn tháng tuổi hươu cái đã chịu dục. Trong thời kỳ này, hươu phải được cho ăn không những no nê mà còn bồi dưỡng chu đáo nữa, để chúng sẵn sàng dọn mình làm mẹ sắp tới.

Thời kỳ này, hươu cái phải mập mập, sức khỏe lúc nào cũng sung mãn mới được, vì từ

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

đây trở về sau, hương cái phải tiêu hao sinh lực trong những kỳ sinh con đẻ cái liên tiếp, ít ra cũng từ 10 đến 12 năm.

Ngoài hai thời kỳ cần phải để tâm theo dõi đó ra, người ta vẫn phải để tâm quan sát đến sự sinh sản của hương cái trong vài ba năm sau nữa, mới yên bụng được. Nếu hương mắn đẻ, mỗi năm 1 lứa, nuôi con giỏi, sữa đủ cho con bú thì đó là hương cái tốt. Ngược lại, nếu hương đẻ thưa, ba năm hai lứa chẳng hạn ; hoặc bị nản, đẻ một hai lứa rồi ngưng hẳn ; hoặc hương sinh con không tốt, ít sữa, nuôi con vụng về... thì ta nên thái ra không nên tiếc.

Chọn một con cái giống để dùng cho cả chục năm sau, nên nhà chăn nuôi nào cũng phải để tâm chọn lựa thật kỹ càng.

Cũng như chọn hương đẻ giống, người ta chọn hương cái cũng theo đức tính tốt của hương cha hương mẹ của chúng. Nếu hương cha hương mẹ mà tốt thì hương con cũng có nhiều khả năng đẻ giống được.

Thường thường hươu mẹ có những tiêu chuẩn lý tưởng về sinh sản thì hươu con cũng được kế thừa những tập tính tốt của hươu mẹ.

Có hươu cái tốt là một chuyện, nhưng biết bồi dưỡng chúng đúng mức để được tốt đẹp toàn hảo hay không lại là một việc khác. Điều này chúng tôi sẽ trình bày kỹ ở phần sau.

THIẾT LẬP CHUỒNG TRẠI CHO HƯOU :

Ai cũng biết hươu rất hiền, thế nhưng chuồng trại cho chúng lại phải thật chắc chắn mới được nhất là đối với chuồng hươu đực.

Nếu nhà chỉ nuôi một vài con hươu giống thì việc làm chuồng cho chúng không mấy khó khăn. Nhưng nếu nuôi vài chục con trở lên thì đây là việc phải quan tâm hàng đầu, vì nếu việc thiết lập chuồng trại cấu thả, sơ sài, không có tính khoa học thì việc chăn nuôi sẽ gặp nhiều thất bại sau này.

Chuồng trại của hươu sao có hai dạng : dạng chuồng và dạng trại.

Chuồng hươu : Nếu nuôi ít, và nhất là điều kiện đất đai chật hẹp, người ta làm chuồng để nuôi hươu. Chuồng hươu có thể làm như chuồng bò, có điều những then ngang (rồng) đóng khít hơn, và diện tích chuồng có thể hẹp hơn. Chuồng rộng 3 thước x 4 thước cho mỗi con là tốt. Người ta có thể nhốt hai hươu cái chung một chuồng, nhưng hươu đực thì dứt khoát nên nuôi riêng mỗi con một chuồng để tránh mọi sự gây hấn, húc đụng nguy hiểm, mà cũng có thể từ đó mà "tanh banh" cả chuồng trại.

Thường thì chuồng hươu nên được lợp ngói hoặc lá cho mát, dưới nền được lót ván dày hoặc tráng ciment, hay lót gạch tàu. Còn vách chuồng được ghép ván để vừa kín gió vừa ấm áp. Cửa chuồng có máng ăn đóng bằng gỗ, kê cao khỏi mặt đất độ 4 tấc, đủ sức chứa độ 15 kí cô hoặc lá cây cho hươu ăn.

Cũng như dê, hươu cũng thích nằm nơi cao ráo, vì vậy, ở góc trong của chuồng ta có thể

đóng cho hươu một cái sạp gỗ, kích thước chừng một thước năm x hai thước cho hươu nằm nhai cỏ, và ngủ.

Trại hươu : Nếu nuôi với số lượng lớn hươu đủ cỡ, lại có điều kiện đất đai rộng rãi thì người ta lập trại để nuôi hươu, vừa tiện chăm sóc, vừa đỡ tốn kém hơn.

Trại hươu chung quanh được xây tường rào chắc chắn, chiều cao của tường rào phải từ hai thước trở lên mới bảo đảm sự phóng cao ra ngoài của hươu. Thường thì tường rào được xây cao chừng một thước, phần trên kéo lưới B.40 bao bọc, vừa chắc chắn vừa thoáng, để cho người chăn nuôi quan sát.

Trong trại được chia làm hai phần, phần nhà cho hươu vào trú nắng và phần sân rộng bên ngoài để hươu tự do chạy nhảy, hoặc đi qua đi lại thoải mái.

Nền nhà phải được đắp cao hơn phần sân, được lót gạch tàu hoặc tráng ciment để dễ quét

dọn. Cũng trong phần nhà này, nên đặt những máng ăn, sao cho đủ chỗ cho số hương trong trại có chỗ đứng ăn thoải mái, tránh việc chen chúc, húc đuổi nhau giữa hương lớn với hương nhỏ.

Nuôi theo lối trại thì nuôi được nhiều hương, nhưng thường là nên nuôi hương mẹ, hương tơ, trong đó có đực tơ, dưới một năm tuổi. Hương đực trên một năm tuổi dứt khoát phải nuôi riêng, nhất là trong trại có quá nhiều hương đực. Hương đực mà thả chung với nhau thì đời sống trong bầy thế nào cũng bị "xào xáo", nhất là trong mùa hương động dục thì rất nguy hiểm.

Hương đực bình thường thì rất hiền, nhưng đến mùa động dục của hương cái thì hương đực trở nên dữ tợn, dám húc cả người chăn !

Khi hương cái động dục thì ta chỉ thả một đực giống ra làm việc phủ nọc mà thôi. Thời gian con cái chịu đực có thể kéo dài một hai ngày. Trong thời gian đó, hương đực luôn luôn kèm sát hương cái, không cho hương khác lại

gần. Hươu cái khác lại gần nó cũng hằm hè đuổi đi. Hươu đực nào lại gần là nó sẵn sàng húc đầu vào chiến đấu, có khi gây thương tật cho nhau, hoặc có thể giết hại lẫn nhau nếu chủ nuôi không kịp thời can thiệp.

Trong thời gian này, chủ nuôi nếu không cảnh giác khi có việc phải vào trại hươu, thì vẫn bị hươu đực đến tấn công như thường. Sức người dù mạnh cũng không thể chịu nổi những cú húc "ghen tuông" như trời giáng của nó.

Khi hươu cái "hết con nước", chấm dứt việc chịu đực, thì đực tự động lảng xa ra.

Trong thời gian động đực, hươu đực chỉ lo cái nên biếng nhác việc ăn uống, cho nên gầy rộc hẳn đi. Nếu trong trại có năm bảy con cái cùng động cõn một lượt thì sự suy giảm của hươu đực giống càng mau thãm hại hơn nữa. Vì vậy, nếu trong trại có nhiều đực giống để "thay đổi kịp thời" vẫn là chuyện tốt hơn.

Nhưng dù sao thì nuôi trại cũng tốt hơn

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

nuôi chuồng, vì hương có cơ hội vận động, và được đón nhận ánh sáng mặt trời hằng ngày, cần thiết cho sự nẩy nở ở cơ bắp và bộ xương. Nuôi trại lại đỡ công chăm sóc, và cũng tiện cho việc vệ sinh chuồng trại...

Tiện đây cũng xin được trình bày thêm là chuồng hương đục giống bao giờ cũng làm cách xa chuồng hương cái. Nhiều người cẩn thận làm chuồng hương đục giống xa chuồng hương cái hàng trăm thước và ngược luồng gió để đục không thể đánh hơi được hương cái. Nếu hương đục giống mà đánh hơi được hương cái động đục thì nó sẽ hút phá chuồng trại để mong thoát ra ngoài cho bằng được.

Ngay chuồng hương đục chi nuôi để lấy nhung, cũng phải cách ly thật xa, và mỗi con đục nên nuôi riêng một chuồng, để tránh sự phá phách, hút phá, đánh chém lẫn nhau.

Chi có hương cái vốn tính hiền nên nuôi chung vài con một ngăn chuồng cũng được,

nhưng với hươu chữa thì nuôi cách ly mỗi con một chuồng vẫn hay hơn.

CÁCH NUÔI DƯỠNG HƯƠU ĐỰC GIỐNG :

Hươu đực giống là hươu nuôi để phủ giống, đồng thời mỗi năm lại cho ta cặp lộc nhung. Cả hai điều này muốn thu được lợi cao thì chỉ có cách cho đực ăn vừa no đủ vừa bồi dưỡng đúng mức mới được.

Một hươu đực ở vào tuổi trưởng thành mỗi ngày ăn khoảng 15 đến 20 kí lô cỏ và lá cây các loại.

Hươu có thể ăn được các loại cỏ, các loại lá, nhưng thích nhất là lá mít, lá khoai lang, lá sắn dây rừng, lá tre, lá các loại đậu, lá chuối và cả thân cây chuối... Các loại cỏ voi, cỏ Guiné, cỏ lông para hươu cũng rất thích ăn, nhưng điều cần là chúng ta nên chặt khúc dài chừng một tấc để chúng dễ ăn hơn.

Trong mùa hè, cỏ tươi hiếm, người ta có thể dùng rơm cho hươu ăn. Rơm cần được

chặt thành từng khúc, rưới nước muối lên cho ẩm ướt để kích thích sự ngon miệng. Người ta có thể thay rơm bằng cỏ khô, nhưng rơm và cỏ khô hương ăn không được nhiều.

Tất nhiên, trong trường hợp này phải bồi bổ cho hương đực giống bằng các loại củ như khoai lang, cà rốt ; và các loại trái cây như cà tồ mát, bí đỏ, mít non... Tại miền Nam, trong mùa khô lại là mùa điều, cho hương ăn trái điều hương vẫn thích.

Thường thì mùa nắng ở miền Nam lại là mùa có mít non, vì vậy, hể chăn nuôi hương nai nhiều người ta phải nghĩ đến việc trồng mít càng nhiều càng tốt ; lá và trái non, trái chín hương đều ăn được cả. Mít non cứ bằm nhỏ ra từng miếng bằng ba bốn ngón tay, đổ vào máng, hương ăn rất thích khẩu.

Người ta cũng có thể dùng đọt mía (béo) để nuôi hương trong mùa thiếu cỏ tươi, nhưng phải chặt khúc ra, và nếu cần chế nhỏ ra cho hương dễ nhai nuốt.

Ngoài ra, để giúp hươu đực giống được mập mạp, ta nên cho chúng ăn thức ăn tinh chế hỗn hợp gồm bột bắp, bột đậu xanh, cám gạo, bánh dầu, bột xương, bột sò, và muối... Muối rất cần thiết cho sự tăng trưởng của hươu sao. Một con hươu mỗi ngày chỉ cần độ 15 grs muối, nhưng thiếu chất này hươu sẽ biếng ăn và ốm yếu.

Trong thiên nhiên, hươu nai tìm muối khoáng nơi những vùng cỏ tranh bị cháy. Thợ săn lân la phục kích ở những nơi này thì thế nào cũng trúng được con thịt như ý.

Công thức hỗn hợp có thể ta tự pha chế như sau :

- Bắp xay nhuyễn 40 phần trăm.
- Cám gạo 35 phần trăm.
- Bột đậu xanh 15 phần trăm.
- Bánh dầu 6 phần trăm.
- Bột xương bột sò 3 phần trăm.

— Muối một phần trăm.

Thức ăn này có thể cho hươu ăn khô, hoặc hòa chung vào nước cho uống, ngày hai lần sáng và chiều.

Có thể pha thêm bột cá, bột thịt vào công thức này cũng được, với tỷ lệ chừng 5 phần trăm (trong trường hợp này nên bớt phần bột bắp).

Mới đầu, với thức ăn tinh chế này, hươu có thể không biết ăn, biết uống, nhưng nếu ta tập dần chúng sẽ ăn uống quen.

Ngoài ra, ta có thể cho hươu ăn hèm rượu bia, pha với cám gạo, mỳ đậu xanh hoặc đậu nành, bột bánh dầu và muối. Hỗn hợp thức ăn này nên pha với nước cho uống thì tốt hơn.

CÁCH NUÔI DƯỠNG HƯƠNG ĐỰC LẤY NHUNG :

Hươu đực nuôi lấy nhung, tuy không dùng phối giống, nhưng cũng phải chọn từ những con đực có đủ tiêu chuẩn tốt mà nuôi.

Vóc dáng có thể thua sút hươu giống, nhưng phần sức khỏe phải đạt được mức mong muốn của người chăn nuôi. Bằng chứng hiển nhiên cho thấy, nếu con nào sức khỏe yếu kém thì lộc nhung sẽ sinh dị dạng, không cân đối hoặc sinh khuyết tật, mà như vậy thì giá trị kinh tế sẽ không cao.

Vì vậy, với hươu đực lấy nhung, cách cho ăn và sự săn sóc cũng không để cho sút kém với loại hươu đực giống. Cho ăn chỉ cốt lấy no, không cần bổ dưỡng thì lộc nhung sẽ nhỏ. Đó là điều mà người chăn nuôi chuyên nghiệp nào cũng thấy rõ.

Vì vậy, trong những giai đoạn cần bồi bổ cho hươu đực lấy lộc nhung trong năm như :

— Trước thời kỳ hươu động dục.

— Sau mùa thay lông.

— Trước và trong thời gian phát triển lộc nhung.

Đó là những giai đoạn ta cần phải bồi dưỡng

tối đa cho hươu đực, dù đó là đực để phối giống hay đực để lấy lộc nhung.

Trước thời kỳ hươu đực động dục (trước mùa động dục) hươu đực ăn rất nhiều, để bù lại sự sút cân trong mùa động dục. Trong tháng này đực biếng ăn biếng ngủ, lại tiêu hao sinh lực trong việc phủ cái.

Trong thời gian thay lông, hươu cũng ốm. Sau tháng đó mới chịu ăn uống và mập mạnh trở lại. Khi khoác bộ lông mới là lúc hươu "đỏ da thấm thịt" ra.

Và trong thời gian phát triển lộc thì tất cả tinh lực của hươu đều dồn vào việc phát triển lộc nhưng, do đó nếu không được bồi bổ thì chúng sẽ bị sút giảm thể lực và thể trọng, và giá trị cặp nhung cũng không ra gì !

Đó là những thời kỳ ta nên nhớ nắm lòng để bồi bổ cho đàn hươu đực được béo tốt, không mất sức.

CÁCH NUÔI DƯỠNG HƯƠNG CÁI CHỪA :

Hươu cái, trước thời kỳ động dục hàng mấy tháng liền, đã phải được bồi dưỡng tối đa cho mập mạnh rồi. Có như vậy, hươu cái mới sung sức động dục đúng thời kỳ, và sau này mới đủ sức lực để mang thai, chữa đẻ.

Con nai, con hươu, vì là thú rừng mới được ta thuần hóa chưa được bao lâu, nên "tính chất rừng" vẫn còn nhiều ở trong huyết quản chúng, trong tập tính của chúng. Do đó, nuôi chúng, người ta vẫn ngại ở sự chưa đẻ không đúng thời hạn, hoặc nần luôn. Vì bằng chúng là có nhiều loài thú hoang dã tuy dễ nuôi, nhưng nuôi hoài vẫn không hề sinh sản !

Con hươu con nai, nhiều con vẫn còn mang cái tật ấy. Do đó, khi nuôi hươu cái, nai cái, ai cũng lo chăm sóc thật kỹ từ khâu ăn uống, đến việc tắm chải để giúp chúng quên hẳn cái chất rừng hoang dã của chúng mà biến thành thú nhà, là gia súc.

Cũng vì lẽ đó nên những con hương mẹ mắn đẻ, dù có được trả cao giá đến đâu người ta vẫn không muốn bán ; và con cái của nó, bao giờ cũng bán được giá cao, vì người ta hy vọng ở tính di truyền tốt đẹp từ nái mẹ sang đàn con sau này.

Hương cái mỗi ngày ăn số lượng cỏ và lá cây ít hơn hương đực, nhưng trong thời gian cần chữa thì hương cái ăn nhiều. Nó cũng ăn được các loại cỏ tươi như bò, kể cả cỏ voi (l'herbe d'éléphant), cỏ Guinée... và các loại lá như lá mít, lá chuối, lá đậu dại, các loại cây thuộc họ đậu, lá keo, lá sung... Với hương, nhiều con thích ăn các loại lá cây hơn là ăn cỏ.

Với những hương cái kén, hoặc đẻ nhiều lứa, người ta bồi dưỡng thêm thức ăn chuối cây xắt nhỏ, bỏ vào cối quết chung với cám, cơm nguội, với ít muối, chúng ăn mau tăng trọng.

Tất nhiên ngoài thức ăn đó ra, mỗi ngày hương cái còn có khẩu phần thức ăn tinh chế

hỗn hợp, độ một vài kí cho mỗi con, bằng cách cho ăn khô hoặc trộn vào nước uống.

Để hươu cái cho nhiều sữa, nuôi con tới sau này, ngay từ khi còn là hươu cái, người ta đã tập cho chúng uống nước thật nhiều theo cách thức của bò sữa.

Một con bò cái trung bình mỗi ngày uống chừng hai mươi lít nước, thì với bò sữa, người ta phải tập cho chúng uống cho được 40 lít nước mỗi ngày. Tập bằng cách pha trộn thức ăn hỗn hợp vào nước cho bò uống.

Ví dụ, một ngày bò uống 40 lít nước, thì ta chia cho chúng uống làm hai lần : sáng 20 lít và chiều 20 lít. Cộng vào đó là sáng 3 kí cám hỗn hợp, và chiều 3 kí cám hỗn hợp.

Với 20 lít nước và 3 kí cám, người ta chia ra như sau :

— Lần đầu : đổ vào máng 10 lít nước và một kí cám (cộng thêm, một năm muối) quậy

đều. Lúc đó bò đang khát nên uống một hơi hết sạch.

— Lần hai, liền sau đó, lại đổ vào máng 10 lít nước còn lại với hai kí cám và muối, quấy đều. Tất nhiên nước lần này ngon hơn (vì nhiều cám hơn) nên bò vẫn uống hết.

Buổi chiều cũng cho bò uống theo cách đó : máng nước sau "chất lượng" hơn máng nước trước nên vẫn hấp dẫn được sự thèm khát của bò.

Với hươu cái (và có thể ngay cả hươu đực giống và đực lấy lộc nhưng) ta cũng nên tập cho chúng uống nước theo cách đó thì tốt hơn.

Một con hươu trung bình uống 6 lít nước một ngày, thì bằng cách này, ta có thể ép chúng uống được 10 lít.

Kinh nghiệm của những người nuôi bò sữa, trâu sữa chuyên nghiệp cho biết : trâu bò cái, con nào uống được nhiều nước là con đó sẽ cho sữa nhiều hơn những con khác.

Được biết số lượng sữa hươu mỗi ngày trung bình độ 2 lít, nếu lượng sữa tăng lên được ba lít, có phải giúp cho hươu con mau tăng trọng hơn không. Nhất là sữa hươu được đánh giá là loại sữa có mức dinh dưỡng cao nhất, tốt hơn sữa bò nhiều lần. Nái mà tốt sữa để nuôi con thì ai lại không ham !

Hươu cái khoảng một năm tuổi, hoặc trẻ lắm là 14 tháng tuổi đã bắt đầu động dục.

Hươu động dục thì phần ngoài của âm hộ nở to, bên trong có nước nhờn lầy nhầy. Tuy nhiên, cũng có một số hươu cái không lộ rõ những triệu chứng này.

Lúc động dục thì chúng tỏ ra bồn chồn, đáo dác như tìm kiếm hoặc sợ hãi một điều gì. Có con còn kêu rên nho nhỏ. Hiện tượng này, tùy theo mỗi hươu cái, có thể sáng hoặc chiều, hay trong đêm. Nhưng, thường thì chúng "động cơn" trong ban ngày. Ta có thể thả hươu dục giống ra để cho chúng tự do phối giống

với nhau trong một hai ngày. Mùa động dục thường cuối xuân, đầu hè.

Trong thời gian này, hươu cái lẩn hươu đực đều biếng ăn. Cả hai đều tỏ ra sung sức, nhất là hươu đực. Hươu đực luôn luôn kè sát hươu cái, không cho bất kỳ một hươu nào lại gần. Có nhiều hươu đực quá sung, còn dùng chân quào những lỗ sâu bằng cái thúng ở nền chuồng... Nhưng khi hươu cái mãn thời kỳ động dục thì mỗi con tự động cách xa...

Hươu cái chịu dục xong, mấy ngày đầu trông có vẻ uể oải, biếng ăn, thích nằm, nhưng, sau đó thì sức khỏe bình thường trở lại.

Xin lưu ý là nếu nhà nuôi được nhiều hươu cái đẻ, thì ta nên lập sổ ghi chép cẩn thận về ngày phối giống của từng con để tiện theo dõi sự sinh đẻ của chúng sau này tốt xấu ra sao. Nên đặt cho mỗi con hươu một cái tên để dễ kiểm soát. Ta phải lập sổ sách phân minh, đừng cả tin vào trí nhớ của mình, có thể gặp sự lầm lẫn đáng tiếc.

Hươu cái chữa nên ưu tiên cho ăn thật nhiều cỏ tươi, lá tươi, củ quả tươi, vì trong chất tươi này có chứa rất nhiều sinh tố và các chất sắt, đồng, kẽm cần thiết cho sự phát triển của cái thai.

Ngoài ra, cũng xin được nhắc nhớ lại, là ta cần cho hươu cái chữa ăn thường xuyên thức ăn tinh chế hỗn hợp để bảo đảm chất bổ dưỡng cần thiết cho cả mẹ lẫn con.

Được biết, thời kỳ mang thai của hươu cái trôi sọt không nhất định. Chỉ biết từ 7 tháng đến bảy tháng rưỡi.

Hươu con so bao giờ cũng nhỏ hơn hươu con ra. Mẹ càng đẻ lâu năm thì thể trọng hươu con càng tăng. Chẳng hạn hươu con so, trung bình cân nặng 4 kí, trong khi hươu con ra có thể nặng hơn 5 kí.

Hươu càng gần đến ngày sanh thì bụng càng to, do đó, dứt khoát hươu chữa phai được nuôi riêng mỗi con một chuồng. Chuồng hươu

đẻ phải rộng rãi hơn chuồng hươu đực lấy nhưng, để hươu cái có chỗ vận động. Hươu cái trong suốt thời gian chưa nghén mà ít được vận động thì có thể lâm vào tình trạng đẻ khó.

SẢN SÓC HƯƠNG ĐE :

Còn khoảng mười ngày nữa tới ngày sinh, bộ vú của hươu cái căng dần ra. Vài ngày sau đó, nếu nặn đã có sữa keo. Còn một hai ngày nữa sinh thì sữa trở nên màu trắng, nhưng còn trong chưa đục như sữa thật.

Một vài hôm trước khi đẻ, hươu mẹ tỏ ra biếng ăn, đi đứng có vẻ nặng nề, mệt mỏi, thỉnh thoảng lại nhón nhác nhìn trước nhìn sau như tìm kiếm một thứ gì. Có con đang ăn, bất thần tách bầy đi tìm một chỗ vắng lặng nhưng kín đáo mà nằm.

Hươu đẻ con so thường có nhiều trạng thái bất thường hơn hươu đẻ con ọ.

Khi biết hươu sắp đẻ, ta nên nhẹ nhàng

lừa hươu vào chuồng dê. Nơi đây phải được quét dọn sạch sẽ, có rải một lớp rơm sạch cho hươu nằm. Đồng thời ta cũng lo sẵn một mớ giẻ sạch, khăn sạch để "móc miếng" và lau cho hươu con. Cũng nên lo sẵn một xô nước pha muối, hoặc là nấu cháo loãng pha tí muối để khi sinh con xong, hươu mẹ uống cho mau hồi sức.

Thường thì sau khi sanh, các loài thú đều khát nước. Ngay con người cũng vậy. Sinh xong mà có nước uống ngay thì đỡ mất sức, lại kích thích sự tiết sữa nhanh chóng để nuôi con.

Nếu không có gì trục trặc thì hươu mẹ sinh con rất nhanh. Có nhiều con nằm xuống, vật vờ thân mình vài cái là con đã ra rồi. Nhưng cũng có nhiều con bị "thai hành" phải đứng lên nằm xuống nhiều lần mới sinh con được. Cũng có nhiều con đẻ đứng. Thường chỉ cần mười phút là xong.

Trong mọi trường hợp đó, ta cứ để mặc cho hươu mẹ xoay trở cho được tự nhiên. Sự

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

can thiệp của ta không đúng lúc, nhiều khi sẽ làm cho hươu mẹ sợ hãi, và sinh con sẽ khó khăn hơn.

Tuy nhiên, cũng cần biết, cũng như trâu bò, hươu có ba cách đẻ con :

Đẻ thuận : Hai chân trước ra trước, mồm và đầu sẽ xuôi theo đó mà ra sau. Trường hợp này nếu hươu con nằm trong bọc thì ra rất nhanh, nhưng nếu bọc bị bé thì hươu mẹ phải rặn tiếp sức vài lần, hươu con mới ra được.

Một trường hợp khác cũng được coi là đẻ thuận, là hai chân sau ra trước, rồi mình và đầu ra sau. Cách này cũng đẻ mau như cách trên.

Đẻ ngược : Trong trường hợp này, dù ra chân trước hay ra chân sau, nhưng hai chân không lòi ra cùng một lúc. Nghĩa là chỉ lòi ra một chân, còn chân kia gập ngược ra phía trước. Đẻ ngược như vậy rất nguy hiểm, nếu

ta không can thiệp kịp thời thì có thể chết cả hươu mẹ và hươu con.

Gặp trường hợp này ta nên bình tĩnh, khéo léo lườn tay vào cửa mình uốn cái chân kia ra cho xuôi chiều, rồi tùy theo nhịp rặn của hươu mẹ, nương theo đà đó mà kéo dần hươu con ra. Hết hươu mẹ ngưng rặn là ta ngưng kéo...

Đẻ ngược, hươu mẹ sẽ mệt nhoài, ta nên bồng hươu con đặt ở mồm hươu mẹ để cho nó tự liếm láp con. Mọi hành động của ta phải thật dịu dàng, tránh cho hươu mẹ sự sợ hãi.

Nếu việc sinh đẻ bình thường thì đẻ xong là hươu mẹ đứng sững dậy để liếm nhớt trên con.

Hươu con mới lọt lòng mẹ có khi nằm trong bọc kín, có khi bọc đã rách. Nếu hươu con nằm trong bọc thì ta phải nhanh tay xé rách bọc, sau đó dùng khăn sạch lau mồm, mắt, mũi, và móc hết nhớt trong miệng hươu con ra. Khi

nào thấy hương con thờ được điều hòa, tức là không bị ngạt, ta mới yên tâm.

Mình hương con cũng phủ đầy nhớt, ta không nên lau mà nên để cho hương mẹ liếm sạch để "nhớ" mùi con. Có nhiều trường hợp, ta lau sạch nhớt trên mình hương con, từ đó hương mẹ trở nên đối xử "ghê lạnh" với con nó.

Hương đẻ xong, ta nên quét dọn sạch nơi hương đẻ, và thay vào đó một lớp rơm mới để mẹ con nằm cho ấm áp.

Sau khi sinh con độ một hai giờ, hương mẹ mới ra nhau. Nhau này hương mẹ sẽ ăn hết, nhưng cũng có con không ăn, ta nên bỏ đi.

Còn hương con mới sinh, trong vài giờ đầu rất yếu, dù có muốn chồi chân đứng lên cũng không được. Nhưng sau đó thì chúng tự đứng lên được và chấp chững tìm đến vú mẹ và bú.

Sữa đầu là loại sữa đặc, có màu vàng, nhưng đó là loại sữa rất tốt, có độ dinh dưỡng cao, và chứa nhiều chất kháng sinh, giúp hương con

lướt qua được bệnh tật trong thời gian đầu còn ương yếu. Nên tập cho hươu con bú hết sữa này, vì sữa đầu chỉ có trong ngày đầu mà thôi.

Trong ba tháng đầu, hươu con chỉ sống nhờ sữa mẹ, mỗi ngày trung bình chừng vài lít. Nếu mẹ tốt sữa thì con bú bẫm mau lớn. Ngược lại, nếu hươu mẹ ít sữa thì hươu con sẽ gầy ốm. Vì vậy, việc bồi bổ tối đa cho hươu mẹ là điều mà người chăn nuôi nào cũng phải nghĩ đến cả.

Cuối tháng tuổi thứ ba, hươu con đã tập ăn với mẹ. Nhưng đến tháng tuổi thứ năm thì nó đã biết ăn thành thạo. Đây là lúc ta nên cách ly hẳn hươu mẹ hươu con. Vì có làm như vậy mới bảo đảm được sự sinh sản điều hòa hàng năm của hươu mẹ.

Kinh nghiệm cho thấy, nếu ta kéo dài thời gian bú mớm của hươu con đến tháng thứ sáu, thứ bảy thì hươu mẹ sẽ trễ nải trong lứa đẻ tiếp theo. Và nhiều khi cũng do đó mà hươu

mẹ nân luôn, hoặc vài ba năm mới lại đẻ một lứa.

Hương mẹ mà mắn đẻ mới được đánh giá là hương cái tốt. Nếu đẻ thưa, hoặc nân thì nuôi tiếp đâu lợi lộc gì !

Cách ly khỏi con, hương mẹ được nuôi thúc với thức ăn bổ dưỡng để chóng phục hồi sức khỏe để chữa nghén lứa sau. Việc nuôi thúc này cũng không ngoài cỏ tươi và thức ăn hỗn hợp như đã nói ở phần trên.

CÁCH NUÔI HƯƠNG CON :

Hương con được năm tháng tuổi đã cho lè mẹ, nghĩa là bắt nuôi riêng không còn cho bú mớm như trước nữa. Lúc này, hương con cũng đã biết ăn cỏ thành thạo, nghĩa là biết ăn cho đến no bụng mới thôi.

Lúc sơ sinh, hương con có thể trọng chừng 4 kí, nhưng đến năm tháng tuổi thì thân mình có thể nặng gấp 10 lần. Tất cả một phần lớn là do nhờ bú sữa mẹ, nhất là trong ba tháng

đầu. Có người dứt sữa lúc hươu con 3 tháng tuổi, e rằng quá sớm.

Sau khi dứt sữa, hươu con có thể tự sống bằng các loại cỏ lá, nhưng bao nhiêu đó chưa đủ. Vì rằng, thức ăn tươi đó không bằng được bú sữa mẹ. Vì vậy, ta nên có cách nuôi hươu con để chúng được sớm lớn hơn.

Trước hết là tập cho hươu con ăn thức ăn tinh chế hỗn hợp, có pha thêm bột sữa. Có thể nấu cháo gạo nếp cho hươu con ăn thêm vào mỗi buổi tối để hươu khỏi bị sút cân.

Cũng cần nên biết là ở tháng tuổi thứ bảy, thứ tám được coi là tuổi trưởng thành của hươu rồi. Bước vào tuổi này, hươu đực hươu cái cũng đã hoàn thiện bộ máy sinh dục, và hươu đực đã bắt đầu phát triển phần cơ bản của lộc nhung sau này. Vì vậy, việc bồi bổ cho chúng là việc vô cùng cần thiết.

Mặt khác, ta cũng phải lo chuồng trại cho hươu từ lúc nào cũng được ấm áp và sạch sẽ.

Ngoài ra, hương tơ còn được tắm chải luôn, vừa giúp sạch sẽ bộ da lông khỏi bị các loại ký sinh trùng bám vào, vừa cho hương dạn dĩ với người nuôi.

Và đây cũng là thời kỳ cách ly giữa hương đực và hương cái, để phân loại. Đực nào chọn làm hương giống, đực nào chỉ nuôi để lấy nhung ; cái nào chọn để giống, hoặc nuôi thịt, phải được chọn lựa kỹ càng từ giờ phút này trở đi.

Ta không nên chú quan trong việc chọn lựa con giống, mà nên vận dụng sự hiểu biết có tính khoa học mà chọn lựa để khỏi lầm lẫn.

LỘC NHUNG

Lộc, nhung hay lộc nhung của hương là bộ sừng non mới nhú trong vòng hai tháng của hương là dược liệu quý giá nhằm bồi bổ sức khỏe cho người lớn tuổi, và đặc trị một số bệnh khác như thần kinh và tim...

Mỗi năm, một hươu đực cho một cặp nhung, và trọn đời một hươu đực có thể cho từ 12 đến 15 cặp nhung. Hươu nhỏ thì cho lộc nhỏ, hươu già mà mập mạnh thì cho lộc lớn và mập hơn.

Lộc được bán theo cách cân và phân loại tốt xấu, như loại 1, loại 2, loại 3... Theo giá cả hiện nay thì lộc hươu loại tốt ký khoảng 3 triệu đồng. Hươu cho nhung nhỏ hơn nai, cặp lớn nhất chừng hơn một ký.

SỰ HÌNH THÀNH CỦA LỘC NHUNG :

Hươu đực ở vào tháng tuổi thứ 6, trên đỉnh đầu đã nhô lên hai ụ xương, có da đầu bao phủ như kiếu trâu bò sắp sứa nhú sừng vậy. Nhưng khác với trâu bò là sau đó vài tháng thì sừng nhú hẳn lên, còn hươu thì ụ xương cứ phát triển thành chồi bằng ngón chân cái, và cao độ bảy tám phân.

Ụ xương này vẫn được bọc trong lớp da đầu, nó chưa phải là nhung hay gạc hươu. Độ

năm sáu tháng sau đó thì lớp da bao bọc chồi xương trở nên dày hơn, bóng hơn và có lớp lông tơ màu vàng chấy.

Ụ xương này sau phát triển thành gạc vào năm tuổi thứ hai của hươu. Gạc này sẽ rụng vào đầu xuân. Và nếu ta không khai thác lộc, thì mỗi năm hươu lại ra một cặp gạc mới như vậy.

Sau khi gạc rụng thì lộc nhung bắt đầu hình thành dần. Lộc có ba lớp: bên ngoài là lớp da có lông bao phủ, trong là lớp trung gian, và giữa là não tủy. Từ ngày lộc nhú đến ngày cắt khoảng 50 ngày.

Cắt lộc, người ta không cắt sát đỉnh đầu mà phải chừa lại phần đế khoảng 3 phần. Phần này, ít nhiều cũng đã hóa sừng rồi. Đến cuối năm thì phần đế này rụng và lộc mới sẽ phát triển... Đó là chu kỳ phát triển của lộc nhung trong năm.

Được biết, sự tăng trọng của lộc nhung tỷ

lệ thuận với tuổi đời của hươu. Hươu 2 năm tuổi thì lộc chỉ nặng hơn 30grs, nhưng hươu được 5 năm tuổi lộc có thể cân nặng được một kí, và hươu chín, mười năm tuổi lộc có thể nặng 1 kí là 200...

Sức nặng của lộc đã tỷ lệ thuận với năm tuổi của hươu, thì sự nảy nở về bề ngang của lộc cũng tỷ lệ thuận theo năm tuổi. Nghĩa là hươu nhỏ tuổi thì cho lộc có đường kính nhỏ, còn hươu lớn tuổi thì kích thước đó lại lớn hơn. Nhưng với hươu quá già thì trọng lượng lộc vừa nhỏ vừa kém chất.

Nhưng, điều đáng nói là còn do ở sự bồi bổ có đúng mức không nữa. Nếu ta để hươu đói khát, chăm sóc cầu thả thì lộc nhưng không những không tăng trọng được mà có thể sinh ra dị dạng, kém phẩm chất, hạ giá trị.

PHƯƠNG PHÁP CẮT LỘC :

Thường những nhà nuôi hươu, nuôi nai đã có mối lái sẵn để bán lộc nhưng rồi. Đó là

những Đông Y sĩ của ta hay người Hoa. Và khi đã có mối lái thì việc cắt lộc nhưng do chính họ hoặc các chuyên viên của họ đứng ra đảm trách việc cắt lộc. Người chủ chỉ có nhiệm vụ ép hương vào cũi đặc biệt để tiện cho các chuyên viên "hành sự", còn mình thì... đứng ngoài nhận tiền mà thôi !

Tuy nhiên, cũng có trường hợp chủ hương cũng phải nhúng tay vào việc này, nếu hương nuôi số nhiều, mối lái không đủ, hoặc tự chế biến ra để bán giá cao hơn.

Trước hết, người ta phải tìm cách ép hương vào cũi, hoặc ép đứng yên một bà không cách nào giẫy giụa hay cựa quậy được.

Sau đó là dùng dây cột rì cách nào để đầu hương không cựa cựa được. Có làm như vậy mới bảo đảm cho việc cắt nhưng.

Trước khi cắt lộc, người ta phải chích thuốc trợ tim, chích thuốc cầm máu cho hương, và cấm tụ tập đông người khiến hương sợ hãi.

Có người dùng loại cưa đặc biệt chỉ dành riêng cho khoa phẫu thuật mà cưa, nhưng cũng có người dùng theo cách xưa là lấy phần cật (lớp vỏ ngoài) của cây tre già chuốt mỏng như lá lúa mà cưa.

Dù cưa bằng phương cách nào cũng được, miễn là vừa khéo vừa nhanh tránh cho vết cắt không dập, không mất máu quá nhiều là tốt.

Cắt lộc xong là người ta phải lo ngay đến việc cầm máu cho hươu. Chỉ cần lấy bột than trộn với mực tàu bôi lên phần cắt của đế là cầm máu. Nhưng sau đó phải lấy vải sạch băng ra ngoài, để tránh ruồi nhặng bu vào làm thối vết thương.

Hươu được cắt lộc nhưng xong là phải thả ra cho nó được tự do. Nhưng vì vết thương quá đau nên có con lơ là việc ăn uống đến một hai tuần. Và tất nhiên trong thời gian đó hươu dục bị mất sức.



CÁM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

Phương pháp sơ chế và bảo quản lộc nhung của hương cũng giống như phương pháp sơ chế và bảo quản nhung nai. Chúng tôi đã trình bày kỹ phần này trong bài nói về cách nuôi nai ở phần đầu sách này. Xin phiền quý vị xem lại.

NHỮNG BỆNH THÔNG THƯỜNG TẠI VÀ HƯƠNG SAO THƯỜNG MẮC PHẢI

Trước khi đề cập đến những bệnh thông thường mà tại và hương sao thường mắc phải, ta cũng phải lưu ý đến phần **VỆ SINH VỀ ĂN UỐNG** và **VỆ SINH CHUÔNG TRẠI** cho hương tại.

Biết giữ vệ sinh về ăn uống, và vệ sinh chuồng trại cho hương tại cũng là cách phòng bệnh cho những loại thú hiếm quý này.

Vệ sinh về ăn uống : Các loại cỏ, các loại lá cắt về phải là thứ sạch sẽ, không dính bùn đất hoặc rác rến. Nếu cần ta phải rửa sạch và để ráo nước trước khi cho hương tại ăn.

Vào mùa mưa, sâu nái thường leo lên các

CHĂM NGƯỜI NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

ngon có để để trứng để được khô ráo. Hương nai ăn phải loại sâu này có thể sinh trứng bụng, vì vậy, phải rửa cô cho sạch và giữ hết sâu trước khi đổ vào máng cho hương nai ăn.

Cô ăn thừa nên hết bỏ, đừng để sang ngày mai. Và máng cô phải giữ sạch sẽ, khô ráo.

Về nước uống cho nai và hương sao phải là thứ nước tinh khiết như nước mưa, nước giếng. Nước uống đổ vào máng cho thú uống thoải mái, nhưng qua ngày là phải đổ nước thừa đi, rửa máng sạch, trước khi cho uống nước mới.

Nước uống có pha trộn, cám hoặc hèm rượu bia hoặc cám hỗn hợp thì uống xong là rửa máng ngay. Nếu để lâu, nước sẽ chua, tạo ra nhiều mầm bệnh ảnh hưởng xấu về đường tiêu hóa của hương nai.

Vệ sinh về ăn uống cũng có nghĩa là luôn luôn cho nai và hương sao ăn thức ăn ngon, bổ dưỡng và no đủ.

Vệ sinh về chuồng trại : Hương nai cũng

như trâu bò, dễ cừu thường gặp nhiều bệnh hiểm nghèo, có thể bị chết sau vài giờ nhiễm bệnh. Vì vậy, việc vệ sinh chuồng trại là chuyện đáng quan tâm hàng đầu.

Trước hết, chuồng trại phải được thiết lập ở những vùng đất cao ráo, xa nơi ao tù nước đọng, nơi không có gió chướng thổi vào. Chuồng trại còn phải cao ráo, thoáng khí, luôn luôn được quét dọn sạch sẽ. Chỗ nằm của nai hươu vừa ấm áp, vừa kín gió, và yên tĩnh.

Nếu nuôi nhiều, ta nên có một khu riêng để dành làm nơi chữa trị cho những thú bệnh, tránh lây lan sang thú mạnh.

Mặt khác, hàng năm ta còn phải chích ngừa các loại vaccin, để đề phòng những bệnh nguy hiểm cho hươu nai như bệnh dịch tả, bệnh lở mồm long móng.....

BỆNH ĐẨY HƠI, TRƯỚNG BỤNG

Bệnh trạng : nai và hươu có khi đang ăn cỏ, có khi đang nằm nhơi, tự nhiên ngưng ăn, ngưng nhơi, bụng to trướng lên rồi nằm lăn kềnh ra bất động. Trong khi đó mắt trợn trừng và hơi thở yếu ớt.

Nguyên nhân : Có nhiều nguyên nhân gây ra bệnh này. Có thể nhiễm độc từ thức ăn dơ bẩn, thiu thối, hoặc do nước uống không được tinh khiết. Cũng có thể ăn nhầm sâu độc (sâu nái) lẫn lộn trong cỏ ướt...

Cách chữa trị : Con vật có thể chết rất nhanh, vì vậy, việc chữa trị phải kịp thời. Chủ yếu là làm sao phải tống hết hơi ra khỏi bụng để tránh cho thú bệnh khỏi ngạt thở vì bị ép tim, ép phổi.

Có nhiều cách để chữa trị bệnh này :

1) *Xông* : dùng một mớ cỏ ẩm hay rơm ẩm, trộn với một nắm lá sả tươi đặt gần phía mũi của con thú bệnh, rồi un khói lên. Trong

khi đó ta quạt nhẹ để khói xông vào mũi để cho thú bệnh hết hơi vài cái liền. Nhờ đó mà bụng xẹp.

2) *Chà xát* : rang muối hột lên cho nóng, bọc vào một cái khăn dày, hoặc túng cùng có thể vày một nắm rơm khô, chà xát rất mạnh trên bụng thú bệnh cho đến khi con thú xì hơi ở hậu môn vài ba lần là được.

Người ta có thể đấm một củ gừng già bọc vào giẻ sạch, rồi nhúng vào rượu để chà xát lên bụng nai hươu bị bệnh trướng bụng, mục đích cũng để cho chúng xì hơi ra phía hậu môn.

Khi con vật đã hết hơi hoặc đã xì hơi ở phía sau rồi là bụng xẹp ngay và con thú đứng dậy liền như không bệnh hoạn gì cả.

Bệnh đầy hơi trướng bụng thường xảy ra trong mùa mưa, không lây nhiễm và ít khi gặp phải.

BỆNH TIÊU CHẢY

Bệnh trạng : Bệnh tiêu chảy ở nai, hương và cả trâu bò là một bệnh rất dễ chữa trị nhưng phải cấp thời, vì bệnh này làm thú bệnh mau giảm thể trọng. Bệnh nặng thú bệnh chỉ có thể nằm, mất lời dờ, người mệt mỏi, phân chảy như nước và có mùi hôi thối khó chịu.

Nguyên nhân : nguyên nhân của căn bệnh này có thể là do ở thức ăn nước uống bị nhiễm độc, bị thiu thối, hoặc do con thú bị cảm lạnh, nằm nơi ướt át.

Cách chữa trị : Phải cho thú bệnh uống ngay các loại thuốc cầm tiêu chảy như Ganidan, Parégorique, Carboguanidine hay Carbogastryl... hoặc sắc vỏ măng cụt đậm đặc cho uống nhiều lần cũng cầm tiêu chảy.

Điều cần là nên chà sát khắp mình cho thú bệnh nóng ran lên, và lót rơm sạch cho thú nằm ấm áp.

BỆNH LỠ MỠM LONG MÓNG

Bệnh trạng : Gọi là bệnh lở mồm long móng là vì hươu nai bị bệnh này thì mồm bị lở và móng cũng có nhiều mụn khiến con vật nhức nhối ăn không được mà đi đứng cũng không được.

Nói là lở mồm long móng, nhưng bệnh này tấn công qua nhiều đường :

— *Tiêu hóa :* các niêm mạc ở miệng, lưỡi, nướu răng, thực quản và cả phần ruột non của thú bệnh đều có mụn mọc lên.

— *Hô hấp :* Khí quản và phổi cũng bị viêm, nhiều khi tụ huyết.

— *Tuần hoàn :* Khi bệnh nặng thì màng tim sưng to, trong chứa dịch vàng.

— *Ở chân :* quanh móng chân và kẽ móng nổi lên nhiều mụn làm long móng, khiến thú bệnh đi đứng không được. Nếu để lâu không chữa, móng có thể bị thối rất khó trị.

Nguyên nhân : Bệnh này do virus gây ra. Virus có thể thâm nhập vào thú bệnh qua nhiều đường như tiêu hóa (qua niêm mạc miệng), qua niêm mạc đường hô hấp, qua các vết thương ngoài da, và qua cả niêm mạc đường sinh dục nữa.

Bệnh có thể truyền thẳng từ nai hương bệnh sang hương nai khỏe khi chúng chung sống với nhau trong chuồng trại, lây nhiễm qua nước miếng (ăn chung máng cỏ) hoặc do virus dính vào tay chân của người chăn truyền qua thú mạnh... khiến chúng đầu tiên bị mụn nước mọc đầy, sau đó mụn vỡ ra lở loét, đau đớn, khó chịu...

Cách chữa trị : Nếu bệnh mới phát ta có thể dùng huyết thanh miễn dịch chữa trị cho thú bệnh và ngừa cho thú mạnh.

Còn nếu mụn đã lở loét ra rồi thì chỉ còn cách rửa sạch vết lở bằng thuốc sát trùng, hay nước muối pha loãng, xong xức thuốc xanh (Collu bleu) chung quanh miệng. Với mụn ở

móng ta cũng rửa sạch vết lờ bằng thuốc tím pha loãng hoặc nước muối, rồi rắc bột Sulfamide hoặc Péniciline. Trong trường hợp thú bệnh quá nặng, ta phải nhờ thú y sĩ đến chữa trị cho mới khỏi được.

Để ngừa bệnh này ta có thể chích vaccin phòng bệnh, chia đều ra mỗi năm hai lần.

BỆNH DỊCH TẢ

Bệnh trạng : Bệnh dịch tả là bệnh truyền nhiễm rất nguy hiểm có thể giết chết hàng loạt nai, hươu (cũng như trâu bò) trong một thời gian ngắn.

Thú bị bệnh thường bỏ ăn, uể oải, buồn bã, thân nhiệt cao trên 40 độ, có khi lên 42 độ.

Nai hay hươu sao bị bệnh này thì mũi chảy nước, niêm mạc mắt trở nên đỏ, có nhiều ghèn. Niêm mạc mũi và miệng có màu đỏ hoặc tím,

và nhiều cơ quan trong miệng đã có dấu hiệu xuất huyết.

Bệnh như vậy là đã trở nên nặng, nhất là khi ta thấy thú bệnh tiêu chảy dữ dội. Thú bệnh kiệt sức, nằm mẹp xuống, phân lỏng như nước tinh thoảng vọt ra có vôi, gây mùi tanh hôi khó chịu.

Nai và hương cái đang mang thai, có thể bị sảy thai, vì niêm mạc tử cung bị viêm, đôi khi có mụn loét.

Vì tiêu chảy liên tục nên thú bệnh gầy rộc hẳn đi trong một thời gian ngắn và nếu không chữa trị kịp thời thì thú bệnh sẽ chết do kiệt sức.

Nguyên nhân : Bệnh này do virus gây ra, và lây lan từ thú bệnh sang thú khỏe qua đường tiêu hóa. Nước miếng, nước tiểu, phân của nai hay hương sao bị bệnh dính vào cỏ, vào lá, vào chuồng trại... rồi thú mạnh ăn phải mà lây bệnh.

Những thú gầy ốm thường bị chết trước, thú con đang bú sữa mẹ, và thú mạnh có thể bị nhẹ và lướt khỏi bệnh.

Cách chữa trị : Người ta có thể chữa trị được khi hươu nai bị bệnh nhẹ như chích huyết thanh dịch tả trâu bò (dùng cho cả hươu nai) cho cả đàn hươu nai mạnh khỏe và mới chớm bệnh.

Khi thú bệnh đã tiêu chảy có vôi thì chỉ còn cách truyền gấp dung dịch sinh lý đường và sinh lý mặn để chống chọi sự mất nước trong cơ thể quá nhiều và dùng các loại thuốc trị tiêu chảy cho thú bệnh uống theo đúng liều lượng ghi trong toa.

Tất nhiên, những hươu nai bị bệnh phải được cách ly khi điều trị.

Sau đó phải vệ sinh chuồng trại bằng cách xịt rửa kỹ càng khắp nơi, khắp chốn, và sau đó rắc vôi bột để khử trùng.

Để phòng ngừa bệnh nguy hiểm này, ta

hến sáu tháng chích ngừa một lần vaccin dịch tả cho tất cả đàn nai, hương đang nuôi.

BỆNH TỤ HUYẾT TRÙNG

Bệnh trạng : Bệnh tụ huyết trùng là một bệnh truyền nhiễm gây tác hại lớn cho hương nai, không thua gì bệnh dịch tả vừa đề cập ở trên.

Bệnh này không những chỉ có hương nai mắc phải mà còn là bệnh của trâu bò, dê, ngựa, chó, heo, và một số loài chim như bồ câu chẳng hạn.

Nai và hương sao bị bệnh thì bị sốt cao, trên 41 độ, cứ chỉ lơ lơ mỗi một, bụng lại trương to như phình hơi, niêm mạc mắt và mũi bị tụ huyết hoặc tái và nước mắt nước mũi chảy nhiều. Các hạch tân dịch (lumphe) dưới hầu sưng to lên khiến thú bệnh khó thở, thường khi thở lưỡi phải lè dài ra như bị ngạt. Với những thú bị bệnh ác tính thì thỉnh thoảng

trở nên điên loạn, húc phá chuồng trại, rồi ngã quỵ, bốn chân co giật từng hồi rồi chết. Có con tiêu chảy dữ dội, phân có lẫn máu, lúc chết lại dái ra máu, thân thể bại liệt rồi lịm chết dần.

Nguyên nhân : Bệnh tụ huyết trùng do vi khuẩn *Pasteuralla Multocida*. Loại vi khuẩn này sống lâu trong đất ẩm, trong nước bẩn, trong chuồng trại, nhất là những nơi thiếu ánh sáng rọi vào. Vào mùa mưa, vi khuẩn có cơ hội trôi lên mặt đất, theo dòng chảy trôi đến các nơi ao tù nước đọng, lẫn vào cỏ. Cỏ đó, nước đó mà hươu nai ăn uống vào tất nhiên sẽ vương bệnh tụ huyết trùng này.

Bệnh này lây trực tiếp từ thú bệnh sang thú mạnh khỏe bằng cách sống chung trong chuồng trại, ăn cùng máng. Cũng có thể lây lan qua các thú trung gian khác như chó mèo, chuột bọ, rười muỗi....

Cách chữa trị : Nếu bệnh nhẹ, tức là mới nhiễm trong giai đoạn đầu thì ta có thể dùng

loại huyết thanh miễn dịch để chữa trị, cũng như để ngừa bệnh cho tất cả thú mạnh trong chuồng. Với thú bệnh nặng thì phải can thiệp bằng trụ sinh như Tétracycline, hay Streptomycine, Pénicilline, chích liên tiếp nhiều ngày.

Điều cần nhớ là phải cách ly những thú bệnh xa những thú mạnh, trước khi điều trị.

Để phòng ngừa bệnh quái ác này, ta nên dùng thuốc vaccin tụ huyết trùng chích cho cả đàn nai và hương sao, tốt nhất là cứ 4 tháng chích ngừa một mũi.

BỆNH THƯƠNG HÀN

Bệnh trạng : Hương nai bị bệnh thương hàn thì sốt cao, khiến thú bệnh run lên từng cơn như bị bệnh sốt rét hành hạ, trong khi đó thì niêm mạc mắt trở nên đỏ, mũi khô. Vi khuẩn thương hàn khi xâm nhập vào cơ thể thì sinh sản thật nhanh trong ruột, khiến thú bệnh bị tiêu chảy, trong phân có lẫn máu và lẫn lợn màng ruột.

Bệnh thường tấn công nuih vào hươu nai vài tháng tuổi đến non một năm tuổi, và vì yếu sức đã kháng nên thú non bị chết nhiều hơn thú già.

Hươu nai bị bệnh này thì có triệu chứng vừa sốt cao vừa tiêu chảy như bị bệnh dịch tả, nên mệt mỏi, thích nằm một chỗ và không ăn, không nhờ lại, chỉ thích uống nước thật nhiều.

Đặc biệt phân thú bệnh lỏng như nước, lẫn lộn niêm mạc ruột lầy nhầy và có mùi tanh hôi. Khi bệnh nặng hơn, thì niêm mạc ruột càng ra nhiều và trong phân có lẫn máu.

Nai và hươu bị bệnh thì kiệt sức dần, mình gầy top hẳn đi trong một thời gian ngắn. Trước khi chết, con vật thờ hờn hén, tim đập nhanh và tiếp tục tiêu chảy. Thú bị mắc bệnh này thì chết trong vòng tuần lễ.

Nguyên nhân : Bệnh thương hàn của hươu nai do vi khuẩn thương hàn Salmonellosis enteritidis, tác động vào đường ruột. Vi khuẩn

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

này sống trong phân của thú bệnh, trong các vùng đồng lầy, ao tù nước đọng, và những nơi ẩm ướt thiếu ánh sáng mặt trời rọi vào.

Bệnh lây từ thú bệnh sang thú mạnh khỏe do nhốt chung chuồng trại, con mạnh ăn trứng phân con bệnh qua thức ăn nước uống, có lẫn vi khuẩn thương hàn.

Cách chữa trị : Cho thú bệnh uống Biolactyl để cấy men ruột, chống lại việc vi khuẩn bệnh bào mòn niêm mạc ruột. Dùng Chloramphénicol chích và uống mỗi ngày theo liều lượng trong toa.

Ngoài ra, ta có thể dùng các loại trụ sinh như Sulfamide, Tétracycline, Atropine chặn đứng bệnh tiêu chảy. Chích Vitamin K để ngừa chảy máu đường ruột. Truyền dung dịch Glucoza và sinh lý mặn để chống chọi sự mất nước trầm trọng ở thú bệnh.

Bệnh của nai và hươu sao còn có rất nhiều như bệnh nhiệt thân, bệnh giun sán...

Điều cần là ta nên thường xuyên vệ sinh chuồng trại, vệ sinh thức ăn nước uống. Ngoài ra, phải bồi dưỡng tối đa cho hươu nai trong chuồng được mập mạnh để có sức đề kháng cao, và nhất là phải chích ngừa các bệnh hiếm nghèo như thương hàn, dịch tả, lở mồm long móng... cho tất cả thú nuôi.

Có lo lắng cẩn thận như vậy thì việc chăn nuôi thú quý hiếm mới đem lại kết quả tốt đẹp.

PHẦN III

NUÔI TRĂN (BOIDAE)

Phần đông người mình rất sợ trăn rắn, coi như đó là loài bò sát ghê tởm và đáng sợ nhất. Ngay nhìn cái thân mình suôn đuốt như một sợi dây, và cái lưỡi luôn luôn lo le ở miệng cũng đủ làm cho nhiều người mất... cảm tình với con vật này rồi.

Ngay với con trăn, con vật mà ai cũng biết là không có nọc độc, nhưng cũng chẳng ai dám sờ mó, đừng nói là vuốt ve, hoặc bồng trên tay cho nó quấn vào cổ, vào mình...

Thế nhưng, có điều lạ là từ trước đến nay, những dịp hội chợ, dù là với chủ đề thương mại hay kinh tế gì, mà có trưng bày một vài *chuồng trăn*, trong đó có vài con trăn cho to,

chừng năm bảy chục kí là thế nào cũng được người ta dồn dãi và kéo nhau lũ lượt đi xem cho bằng được.

Ngày nay thì con trâu không còn là con vật đáng ghê tởm đối với số đông người nữa, vì nhiều nhà đã nuôi nó, khi biết rõ những lợi ích to lớn do trâu đưa lại.

Trước đây tại Sài Gòn đã có những cơ sở nuôi trâu rất lớn như cơ sở Y.P. ở đường Âu Dương Lân, quận 8, cơ sở nuôi trâu ở phường 26 quận Bình Thạnh.... tại các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long như Châu Đốc, Cần Thơ... cũng có nhiều gia đình nuôi trâu lâu năm, nuôi đến cả chục trâu nái như hộ của bà Trần Thị Thanh, ở phường An Thới, Cần Thơ đã từng nuôi trâu giống lâu năm, có nái đẻ trên mười năm cân nặng gần 100 kí.

Nói chung, nuôi trâu ít vốn mà lại có nhiều lợi lộc, nếu nuôi đúng phương pháp, và nhất là tìm kiếm được nguồn mồi cho trâu vừa dễ vừa rẻ tiền, thì mới lợi càng to hơn.

Lợi ích trước mắt do con trần mang lại là da trần bán rất cao giá, tính từng tác vuông, mật trần dùng làm thuốc, mỡ trần cũng vậy, còn thịt trần là món ăn bổ dưỡng. Nếu nuôi để sinh sản thì mỗi trần nai trung bình mỗi năm sinh sản được chừng 50 trần con, mà giá trần con hơn tháng tuổi không dưới năm chục ngàn đồng mỗi con. Trong khi đó thì trần ăn rất ít, như trần nai mỗi năm sáu tháng ăn, sáu tháng nhịn đói.... Bản tính của loài này là vậy...

ĐẶC TÍNH : Con trần bản tính rất hiền. Nếu là trần rừng cũng dễ thuần hóa, nhất là đối với trần dưới một năm tuổi, chỉ độ ba tháng là đã quen thân với chủ nuôi. Còn với trần nhà đẻ ra thì chúng đã dạn người ngay từ phút đầu. Khi được ăn no, trần cuộn tròn thân mình nằm như bất động trong một góc chuồng nhiều ngày liền, chỉ khi khát mới uể oải tìm đến máng nước. Nhưng, khi đói thì chúng sục sạo khắp chuồng, khi đánh hơi được

mùi mồi ở gần (như gà vịt, chim cút, chuột...) thì chúng gần như điên cuồng lên. Nếu chuồng nuôi với mật độ cao thì chúng có thể cắn mổ nhau, có khi con lớn ngoạm luôn con nhỏ mà nuốt !

Nước ta có hai loại trăn tiêu biểu là *trăn đất*, còn gọi là trăn đen, và loại *trăn gấm*, còn gọi là trăn vàng.

Trăn đất thì nơi nào cũng có, từ rừng cao núi thẳm, đến vùng đầm lầy, như rừng tràm rừng dước. Giống trăn này lớn con, dễ nuôi lại dễ sai.

Trăn gấm thường sống ở rừng già, rừng thưa, ở vùng cỏ lác... Ở Cà Mau, ở Campuchia, ta thường gặp loại trăn này.

Trăn thị trường thì trăn đất (gấm đất) có giá hơn trăn gấm, tức trăn vàng. Nhưng với người nuôi tài tử thì họ lại thích nuôi trăn vàng vì chúng đẹp hơn, bóng sáng hơn, trong

khi trần đất thì màu tối sẫm, trông không hấp dẫn.

CHUỒNG TRẦN : Người ta nuôi trần bằng chuồng, với trần dưới ba mươi ký thì kích thước chuồng có thể 1 thước x 1 thước 20 phân cho mặt đáy, và chiều cao độ sáu tấc là rộng rãi. Với kích thước này, có thể dùng làm chuồng cho trần nai đê cũng được. Nếu nuôi trần thịt thì mặt đáy có thể thu hẹp hơn mỗi chiều vài mươi phân, nhưng chiều cao vẫn phải là sáu tấc.

Mặt đáy của chuồng phải đóng bằng ván dàu, nóc chuồng cũng có thể đóng bằng ván. Cửa trô trên nóc độ hai tấc vuông (có thể nhỏ hơn) để tiện cho trần ăn uống. Cửa chuồng phải có chốt khóa cẩn thận.

Bốn mặt chung quanh chuồng nên đóng bằng lưới kẽm bề cạnh một phân vuông để vừa thoáng, vừa tránh những loại mồi nhô như chuột, ếch nhái thoát ra ngoài.

Chuông có thể chồng lên nhau (trong trường hợp này phải nghĩ đến cách trở cửa các ngăn chuông sao cho tiện lợi cho việc cho trần ăn uống).

Xin lưu ý là :

— Trần đục trần cái nuôi riêng.

— Mỗi chuông có thể nuôi vài ba con, nhưng phải cùng lứa, to nhỏ bằng nhau, để chúng khỏi cắn mổ nhau, thậm chí khi đói quá có thể nuốt chửng nhau.

— Trần cái đã phối giống dứt khoát phải nuôi riêng mỗi con một chuông, và chuông đó phải có kích thước lý tưởng (rộng rãi) để trần ấp trứng sau này.

— Trong chuông trần lúc nào cũng có sẵn lon nước.

— Nên đặt chuông vào chỗ tiện lợi để xit nước thẳng vào chuông cho trần tắm, ít ra cũng một tuần vài lần.

Những nơi nuôi trần chuyên nghiệp, người

CẨM NANG NUÔI NAI HƯƠNG SAO TRẦN

ta có thiết kế những bể nước để thả trần vào hàng buổi cho trần tắm thỏa thích.

Con trần có thể nhịn ăn cả năm mà không chết (mình chỉ ốm teo thôi), nhưng thiếu nước năm ba ngày có thể chết. Trần càng được tắm nhiều càng mau lớn. Khi thả vào bể, trần thường lặn hụp một hồi rồi nằm dài dưới đáy bể hàng giờ. Tất nhiên người nuôi phải để tâm theo dõi, đến một lúc nào đó phải bắt ra tra về chuồng, nếu sơ sẩy trần có thể trườn ra khỏi bể nước, rồi bò đến cống rãnh đào thoát ra ngoài.... Đó là "kinh nghiệm sống" đắt giá của những người nuôi trần chuyên nghiệp !

PHÂN BIỆT TRẦN ĐỤC, TRẦN CÁI :

Người ta phân biệt trần đục và trần cái bằng cách quan sát phần đuôi của mỗi con.

Trần cái thì phần đuôi nở nang, bầu bĩnh, nên nhìn qua trông con cái có vẻ ngắn.

Trần đục thì phần đuôi vót nhọn, ốm và dài.

Nếu đặt hai con đực cái nằm gần nhau thì dấu hiệu này trông qua là nhận biết được ngay.

Muốn đẻ giống người ta phải chọn những con trăn khỏe mạnh có vết tối từ lúc nhỏ. Trong quá trình sinh trưởng những năm đầu, chúng sơn sơ mau lớn, không bị tật bệnh là được.

THỨC ĂN VÀ CÁCH CHO ĂN :

Trong đời sống hoang dã, trăn ăn tạp. Tất cả những loài gì di động trước mắt, trăn đều phóng tới chụp nuốt cả. Dê núi, lợn rừng, nai, hoẵng, đến chồn thỏ, ếch nhái, cáo cáo, dế, giun... trăn đều không tha. Thậm chí, khi quá đói, mồi chết, mồi thối chúng cũng xơi cả.

Khi gặp con mồi thì trăn tỉnh khôn rình rập, khi lại gần con mồi thì nó phóng tới ngoạm chặt con mồi rồi dùng toàn thân cuốn tròn con mồi lại để siết chặt để con mồi vừa ngạt thở mà chết vừa mềm nhũn gân cốt ra. Sau đó, nó nới lỏng con mồi ra, miệng dò dẫm

CÁM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

phần đầu của con mồi ngoạm lấy rồi nuốt từ từ cho đến hết.

Cổ trần hình thành bằng những cơ đàn hồi cho nên dù trần nhỏ vẫn có thể nuốt được con mồi lớn gấp năm gấp mười vòng cổ của chúng. Một con trần 10 kí có thể nuốt được con mồi đến 30 kí. Trần năm mươi kí có thể nuốt được một con nai tơ luôn cả cặp gạc...

Khi nuốt được con mồi quá to, trần tìm nơi thuận tiện nằm cuộn tròn lại im lìm ngủ một giấc dài, có khi hàng tháng, vài tháng mới tiêu hóa hết. Vì vậy, kinh nghiệm những người săn bắn hoặc làm nghề rừng, khi thấy có những đống lá khô chất chồng như một ngọn đồi nhỏ, hoặc bằng cái mô lớn là họ tránh xa, vì biết dưới đó đang có con trần nằm chờ tiêu hóa mồi đã lâu ngày, nếu dại dột leo lên đống lá đó, ngộ làm là mô đất thì có ngày tiêu mạng !

Đó là lối sống của trần hoang dã ngoài rừng.

Còn trần nuôi trong chuồng thì lại kén ăn. Điều này có thể do người nuôi vô tình tập cho chúng.

Nhiều con trần chỉ biết ăn mồi sống, có nghĩa là mồi chưa chết, có thể chạy nhảy được, mặc dầu như vậy là phiền hà cho chúng khi phải rình mò, mò chụp khó khăn.

Có con dể tính hơn, biết ăn mồi chết, miễn là không hôi thúi là được.

Trần nuôi chuồng ít có con ăn tạp, mà chỉ thích ăn một vài loại mồi mà chúng thích khẩu mà thôi. Chúng đã quen mùi thứ mồi nào là chỉ chọn ăn mãi thứ mồi ấy. Vì vậy, dù đói, đem thức ăn khác vào chúng cũng... ngó lơ!

Nhiều người thử tập cho trần ăn ruột heo bò, phổi heo bò, thậm chí thịt heo bò, chúng cũng không ăn. Thậm chí, người ta cột những miếng thịt này vào chân của các con thú mà trần thích ăn như gà, vịt, để mong trần thích

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠU SAO, TRĂN

nghi lẫn với thức ăn mới, thì chúng cũng nuốt vào, nhưng sau đó lại ói ra !

Đã thế, trăn không những ăn thức ăn quen mùi mà còn quen cả... màu sắc con mới nữa ! Có ông chủ trại vịt nuôi trăn bằng những con vịt trắng bệnh tật, què quặt, nhưng một lần nọ ông lại thả vào chuồng cho nó một con vịt xiêm (con ngang) lông màu đen, trăn lại làm ngơ không ăn. Con vịt cứ đứng trong chuồng vài ba ngày vẫn được trăn... tha mạng không ngó ngang đến !

Thường thì những nhà chăn nuôi lớn, người ta phân loại trăn ra làm nhiều hạng : trăn lớn thì cho ăn heo con phế thải hoặc gà vịt. Trăn nhỏ thì cho ăn chuột cống, chuột lắt, gà con, vịt con (loại phế thải), chim cút... Có nơi tập trăn ăn cá đồng.

Kinh nghiệm cho thấy, để tránh tình trạng trăn, lúc trăn còn nhỏ, ta nên tập cho trăn ăn nhiều loại mồi khác nhau, có sống có chết,

để khi lớn lên chúng không kén ăn. Vì nếu gặp con trăn kén ăn thì nuôi chỉ lỗ vốn.

Thông thường, mỗi tháng người ta cho trăn ăn một đến hai lần mà thôi. Nếu cho ăn một lần thì số mồi cho ăn phải bằng bốn phần mười trọng lượng của trăn. Nghĩa là con trăn nặng mười kí thì phải cho ăn bốn kí thức ăn một lúc. Còn nếu cho ăn hai lần, tức mỗi nửa tháng một lần, thì số lượng thức ăn bằng hai phần mười trọng lượng của trăn. Nghĩa là con trăn nặng mười kí thì nửa tháng cho ăn con mồi chừng hai kí là đủ.

Di nhiên, nếu đủ sức cho trăn ăn càng nhiều thì trăn càng chóng lớn. Nhưng, dù sao thì với số lượng thức ăn hàng tháng trên đây cũng là mức lý tưởng rồi.

Xin được phép nhắc lại, là trăn có tài chịu đói quán quân hơn những loài khác (có thể ngang với rùa) là có thể nhịn đói cả năm không ăn mà vẫn không chết. Tuy nhiên nước uống thì không thể thiếu được.

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

Xin kể một câu chuyện có thật : có một ông nọ ở đường Nguyễn Thông, quận ba Sài Gòn, nuôi mấy con trần. Trong nhà chỉ một mình ông là người cho trần ăn và chăm sóc cho trần, vì vợ con sợ hãi không dám lại gần. Lần nọ ông này bị tai nạn gãy cả hai chân nên phải nằm viện suốt tám tháng trời. Ở nhà, người vợ muốn tống khứ mấy con trần này ra khỏi nhà nhưng không biết cách nào để tống khứ, trong khi người chồng lại muốn giữ những con vật đó lại nuôi. Cuối cùng người vợ, mỗi ngày đến tạt vào mình con trần một lon nước. Chúng cứ liếm nước đó mà sống. Trong thâm tâm người vợ nghĩ rằng, chồng mình chắc cũng sắp xuất viện, lúc đó nếu trần còn sống thì anh ta sẽ tiếp tục cho chúng ăn uống như cũ. Nhưng không ngờ vết thương của người chồng quá nặng, phải nằm viện đến tám tháng, mà mấy con trần sao chỉ có uống nước sơ sịa mà vẫn sống hoài... Khi xuất viện, người chồng quá mừng vì hai con trần vẫn còn sống, có

điều lúc này chúng chỉ còn xương bọc da mà thôi...

Bây giờ, xin đề cập đến cách thức cho trăn ăn.

Nếu trăn nuôi riêng mỗi con một chuồng thì việc cho ăn không có gì rắc rối. Chúng ta cứ thả con mồi vào cửa chuồng để cho trăn tự ăn. Có điều cần lưu ý là khi thả mồi vào ta nên đánh lạc hướng con trăn, đừng để cho nó chực sẵn ở cửa chuồng, vì quá mê mồi trăn có thể tấp hoảng trúng vào tay ta thì mang họa !

Nên nhớ, răng trăn vừa cong vừa bén như con dao cạo. Khi ngoạm mồi, trăn lại ưa giựt đầu về phía sau một cái, khiến vết cắn có thể rộng ra, gây đau đớn và chảy máu nhiều. Vì vậy, đánh lạc hướng con trăn khi thả mồi vào cửa chuồng là việc phải cảnh giác tối đa, mỗi lần cho ăn.

Nếu nuôi hai ba con trăn chung một chuồng

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

thì việc cho ăn rất khó khăn. Tốt hơn hết là phải bắt riêng từng con ra cho ăn. Ăn xong, lại bắt chúng thả chung lại vào chuồng như cũ.

Nhưng điều này cũng phải rất cẩn thận : mỗi khi ta đưa tay vào chuồng bắt trần là tay ta phải được rửa sạch sẽ, không còn dính hơi hướm con mồi. Nếu trần đánh ra hơi mồi còn phảng phất trong tay ta thì thế nào ta cũng bị chúng cắn vì tưởng đó là con mồi !

Trong trường hợp bị trần cắn như thế này thì vừa đau vừa... dễ sợ, người bình tĩnh đến đâu cũng phải bất thần hoảng hốt. Vì sau cú cắn, thì cả khối thịt của con vật quấn chặt vào tay ta, nặng như một quả tạ. Trong trường hợp này nếu có người cứu giúp thì tốt, còn không thì ta phải kịp thời dùng bàn tay kia bóp chặt vào cổ con vật cho nó đau đớn há miệng ra (đồng thời lúc đó vòng siết cứng của nó quanh tay cũng được nới lỏng ra). Ta chỉ

cần gỡ dần từng cái răng nanh một là thoát nạn.

Vết thương sau đó được rửa bằng nước sạch với xà phòng là cầm máu ngay. Cần thận thì xức thuốc đỏ, cần thận hơn thì ta đi chích ngừa thuốc chủng phong đòn gánh (Tétanos) là yên chí.

Xin được lưu ý là loài trăn không có nọc độc như một số lớn loài rắn.

Thường thì trăn nuôi chuồng người ta thường cắt bỏ răng nanh, để tránh nguy hiểm cho người. Răng nanh của trăn chỉ có nhiệm vụ giữ chặt con mồi, chứ không dùng để cắn xé như các loài thú ăn thịt khác như hổ báo, chó rừng... Trăn ăn mồi chỉ nuốt trọn cả con. Dạ dày của chúng có nước cường toan rất mạnh đủ sức tiêu hóa được cả xương nai và gạc nai !

Trăn ăn no nê, là chỉ khoanh tròn nằm một góc chuồng cả thời gian dài cho đến khi con mồi tiêu hóa hết thì mới cựa quậy, trườn

tới trườn lui trong chuồng để kiếm tìm thức ăn mới... Hiện tượng đó cho ta biết là trần đã đói...

CÁCH PHỐI GIỐNG :

Trần cái, nếu được nuôi nấng cẩn thận thì hai năm tuổi đã bắt đầu động dục.

Sống hoang dã thì mùa động dục của trần rừng thường thì vào tháng ba âm lịch. Nhưng nuôi chuồng thì từ tháng mười đến tháng chạp âm lịch, trời se lạnh, thì trần cái đã muốn bắt cặp với nhau.

Trần cái động dục thì bò tới bò lui khắp chuồng như muốn đòi ra cho bằng được. Hành động này khác với hành động trần đói mồi.

Khi biết trần cái động dục, thì người ta liền bắt trần đực thả vào chuồng trần cái.

Nếu đực sung sức, và trần cái đã "mùi con nước" thì độ vài giờ sau chúng đã phối giống với nhau. Chúng cứ quấn tròn xoắn chặt với nhau bất động như vậy độ vài ba giờ, có khi

lâu hơn. Sau đó, ta cứ để đục cái ở chung trong chuồng vài ba ngày cho chúng thân thiện với nhau. Thường thì trần chỉ phối giống một lần là đã thụ thai, ít có trường hợp chúng "chịu" nhau lần thứ hai, thứ ba...

Độ ba bốn ngày sau ta bắt trần đục ra nuôi riêng, cho ăn uống tằm bố để còn đủ sức phối giống những trần cái khác.

TRIỆU CHỨNG TRẦN CÁI SẮP ĐẸ :

Sau khi được phối giống xong, trần cái được chủ nuôi tằm bố thức ăn đặc biệt như gà vịt chẳng hạn. Nhưng, trần cái chỉ ăn lai rai độ vài ba tháng thì ngưng ăn hẳn. Lúc này trần cái thân mình bầu bĩnh, tròn lẳn, da láng, ta biết là trần đã có chửa. Trần có chửa thì không ăn mồi.

Cũng cần xin mở một dấu ngoặc là từ tháng mười âm lịch đến cuối tháng hai âm lịch, các loại trần lúa, kể cả trần đục, cũng ít ăn mồi.

Riêng nai có chửa thì tuyệt đối không ăn mồi, dù mồi thích khẩu với chúng trước đây.

Thời gian trần phối giống đến lúc trần đẻ không có khoảng cách nhất định. Có con hơn ba tháng đã đẻ, có con mãi đến năm tháng... Đó là điều khó hiểu đối với người chăn nuôi.

Có người giải thích rằng có lẽ con đẻ sớm là do khi phối giống buồng trứng trong bụng nó đã to. Còn con đẻ muộn là khi nó động dục bầu trứng trong mình nó mới rụng... Lời giải thích đó xem ra không đáng tin cậy tí nào.

Điều cần biết là khi trần cái sắp đẻ nó có triệu chứng "quăng ô" nghĩa là đi tìm một nơi ưng ý để nằm đẻ.

Ta nên lót vào chuồng cho chúng một cái bao bố dày, nếu thấy thời tiết lạnh lẽo. Hoặc lót bao mùng nếu thấy mát trời. Thời gian trần quần ô, tức là báo hiệu sắp đẻ thường là trước năm sáu ngày.

Gần tới ngày đẻ thì thân mình trần mẹ có triệu chứng giựt giựt từng cơn, y như người bị động kinh nhẹ vậy. Ta không nên quá lo, vì giống trần sắp đẻ con nào cũng có triệu chứng như vậy cả.

Trần thường đẻ vào ban ngày, buổi sáng. Thời gian đẻ chừng vài ba giờ là xong. Cũng có con đẻ lâu đến chiều mới xong ổ trứng.

Số trứng của một lứa đẻ nhiều ít là còn tùy ở lứa so hay lứa rạ, và nhất là tùy ở sức vóc của từng con trần cái nữa.

Ta nên biết, trần mỗi năm chỉ đẻ một lứa mà thôi. Lứa đầu (lứa so) vì trần mẹ sức vóc còn nhỏ, độ mười ký thì chỉ đẻ chừng 15 trứng. Càng về sau, trần mẹ càng lớn vóc, cho nên mỗi lứa có thể đẻ vài ba chục trứng. Trần mẹ nặng bảy tám mươi ký mỗi lứa có thể đẻ được tám chín mươi trứng.

THỜI GIAN ÁP TRỨNG :

Sống ngoài hoang dã, trần rừng đẻ xong

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯỚNG SAO, TRẦN

thì gom lá cây lại chung quanh ổ trứng rồi trần mẹ khoanh tròn lại y như hình thù một mâm xôi, lấy thân mình phủ kín trứng cho đến ngày trứng nở. Trong thời gian này trần mẹ chịu nhịn đói nhịn khát (chỉ uống nước sương sống cầm hơi).

Còn trần nuôi trong chuồng, chúng đẻ trứng lên trên tấm bố lót sẵn, sau đó ấp trứng bằng cách gom số trứng lại gọn gàng, mình trần khoanh tròn ổ trứng như hình một mâm xôi. Phần đầu trần mẹ bao giờ cũng ở phía trên đỉnh cao để dễ quan sát. Xin lưu ý là trần trong thời kỳ ấp trứng rất dữ, gặp ai đến gần là chúng "khè" dọa nạt liên tục.

Thời gian ấp trứng từ ngày đẻ đến ngày trứng nở từ 55 ngày đến 60 ngày.

Khi trứng sắp nở ta thấy có hiện tượng là vòng ấp ổ trứng của trần mẹ càng ngày càng được nở lỏng ra.

Đây là lúc chủ nuôi phải can thiệp ngay

bằng cách đem ổ trứng ra khỏi chuồng trần mẹ. Việc làm này phải hết sức cẩn thận, và ít ra phải có vài ba người mới lo toan nổi.

Trước hết là khéo léo gạt trần mẹ nằm qua một bên, rồi giữ chặt lấy nó. Người thứ hai cẩn thận bưng hết ổ trứng ra ngoài sao cho an toàn.

Lúc này nhiều trứng đã khê mờ (cũng giống như trứng gà vịt sắp nở vậy). Lựa những trứng hư thối ra một bên, còn những trứng "có cở" thì đặt vào một cái chuồng lưới đặc biệt, lưới chỉ dày độ 5 ly, nhưng bên ngoài lại phải vây thêm một lớp lưới muối. Bên trên lớp trứng phải dầy vài mùng để phòng ruồi, muỗi, bò hóng nghe mùi tanh tươi bu vào làm hại sức khỏe trần con. Ngoài ra bốn chân chuồng úm đặc biệt này phải được kê trên những tô nước (đồ đặt dưới chân tủ đựng thức ăn) để tránh kiến. Trong chuồng úm phải có bóng điện tròn sưởi ấm trên dưới ba mươi độ để việc ra đời của trần con được dễ dàng.

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

Từ lúc trứng khê mờ cho đến lúc trần con tự chui được ra ngoài là thời gian hơi lâu : khoảng ba ngày. Ta nên để trần tự chui ra, không nên nóng lòng giúp chúng chui nhanh ra khỏi vỏ, chúng sẽ ẻo uột khó sống. Trần con cần phải rút hết chất nhờm trong trứng vào rún, khiến cái trứng khô ran thì nó mới mạnh khỏe.

Thông thường, không phải đẻ bao nhiêu trứng thì được bấy nhiêu con. Số con nở độ ba phần tư so với số trứng là đã thành công như ước muốn.

Trần con mới nở cân nặng trung bình 100 grammes mỗi con.

Riêng trần mẹ, từ ngày cách ly ổ trứng thì nuôi riêng với thức ăn bổ dưỡng (nuôi thúc) độ bốn, năm tháng sau để chuẩn bị cho lứa sau.

CÁCH NUÔI TRẦN CON :

Trần con mới nở rất yếu, mỗi con trung

bình chi nặng có 100grammes có con còn nhỏ hơn nữa.

Trăn con mới nở chưa biết ăn, và cũng chưa cần cho ăn. Phải chờ đến lúc trăn con lột da lần đầu, khoảng mười đến nửa tháng sau khi nở thì mới cho chúng ăn.

Cũng có trường hợp những con háu ăn, mới bảy tám ngày tuổi đã đòi ăn rồi.

Trăn con cũng phải nuôi riêng mỗi con một chuồng, vì chúng rất háu ăn, có thể mổ cắn lẫn nhau, thậm chí còn nuốt lẫn nhau khi quá đói mồi. Chuồng trăn con tất nhiên là nhỏ hơn nhiều so với chuồng trăn lớn, vì chỉ nuôi chúng tạm thời trong vài ba tháng đầu. Chuồng trăn con dĩ nhiên phải đóng bằng lưới mắt nhỏ 5 ly.

Thời gian đầu, người ta cho trăn con ăn bằng thức ăn sống như thịt bò xay nhuyễn, dùng ống chích bơm từ từ vào miệng cho chúng. Cứ cách vài giờ cho ăn một lần.

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠU SAO, TRĂN

Cũng có thể cho trăn con ăn thức ăn hỗn hợp như bột sữa, trứng gà và thịt xay, cũng bơm vào miệng như trên.

Khi trăn con được một tháng tuổi thì trọng lượng mỗi con có thể nặng gấp rưỡi hay gấp đôi khi mới nở, nếu ta chăm sóc chu đáo, cho ăn no đủ, bổ dưỡng. Con nào ăn ít tất nhiên phải chậm lớn.

Từ một tháng tuổi trở lên là trăn đã biết tự ăn mồi, khi bơm hay đút mồi như trước nữa. Lúc này ta xắt thịt vụn như thịt chuột, thịt bò, gà vịt bỏ vào chuong cho chúng ăn.

Trăn từ vài ba tháng tuổi trở lên có thể ăn được chuột bạch, rồi chuột lắt.

Những nhà nuôi trăn đẻ thường nuôi chuột bạch. Giống chuột đẻ rất sai, lại là thứ mồi thích khẩu của trăn con.

Tóm lại việc nuôi trăn con vất vả trong một hai tháng đầu. Tuy vất vả, cực nhọc nhưng đem lại cho người chăn nuôi nhiều điều lợi

lộc : trước hết là chọn được cho mình những con trăn giống tốt để nuôi sau này (như nét ăn tốt, tính hiền, từ nhỏ đến lớn sờ sờ không bệnh tật...), sau đó là trăn con là mặt hàng xuất khẩu, ba tháng tuổi có thể bán cả trăm ngàn mỗi con, không sợ ế ẩm. Mà dù có ế chợ đi nữa, nuôi trăn bán thịt vẫn có lời, vì ai cũng biết mỡ trăn, mật trăn là dược liệu hiếm quý, da trăn dùng làm đồ gia dụng mỹ nghệ cao cấp được thế giới ưa chuộng.

VỀ SINH CHUÔNG TRẠI :

Nuôi trăn không mấy vất vả trong việc vệ sinh chuồng trại, vì lẽ con trăn thích ở sạch, lại ưa được người vuốt ve, mơn trớn. Do đó, người ta có thể nuôi trăn kề cận chỗ ở của mình.

Trăn chỉ cho ăn mỗi tháng một hoặc hai lần. Sau bữa ăn no nê xong thì độ ba ngày đến một tuần sau thì chúng tiêu ra một đồng phân to. Phân này có màu đen hoặc xám, gồm phần lông lá và một phần thịt của con mồi.

CẨM NANG NUÔI NAI, HƯƠNG SAO, TRẦN

Phân có mùi hôi thối khó chịu. Ta chịu khó dọn hết phân này là chuồng sạch sẽ lại như trước.

Khi trần tiêu hóa hết con mồi thì nó lại tiêu ra một loại phân viên màu trắng, đó là phần xương cốt của con mồi được tiêu hóa ra. Phân này vừa khô vừa không có mùi hôi.

Nói một cách khác, chỉ cần nhìn vào phân trần mà người ta có thể đoán được một cách chính xác là trần còn no hay đã đói. Khi trần còn no thì dù bỏ mồi vào chúng cũng không thích ăn. Ngược lại khi trần đã tiêu ra phân trắng thì đó là biểu hiện chúng đã đói, cho mồi vào chúng ăn liền.

Ngoài việc dọn phân trung bình mỗi tháng vài lần, người chăn nuôi còn lo việc thu gom da trần lột ra hằng tháng.

Nếu cho ăn no đủ thì mỗi năm trần lột chừng mười lần đến mười lăm lần. Trung bình mỗi tháng một lần. Trước khi trần lột thì màu

da trên mình chúng không còn bóng bẩy như trước, mà tối sẫm lại, có vẻ khô khan. Sau đó, chúng cuộn mình lại một góc nằm im lìm vài ngày, rồi từng mảng da trên mình tự bung ra. Kinh nghiệm cho thấy, trong thời gian trần lột da, nếu ta chịu khó tạt nước vào mình chúng thì việc lột da được mau chóng hơn.

Trong khi trần lột da, chúng trở nên rất dữ. Hễ thấy người ta lại gần thì chúng ngóc đầu lên "khè" nghe dễ sợ.

Trong thời gian lột da trần không chịu ăn mồi. Nhưng khi lột da xong thì chúng ăn rất bạo, như "ăn trā bữa" vậy.

Mớ da trần lột ra hằng tháng này không có giá trị gì cả, nên được gom lại bỏ đi.

Lột da xong con trần lại trở nên hiền từ như trước, chủ nuôi tiếp xúc với chúng được dễ dàng.

Tóm lại, nuôi trần là một nghề sinh ra nhiều lợi. Nếu ta tự tìm được nguồn thức ăn

cho trần rê tiền, như tự bắt chuột cho trần ăn, tự nuôi cá cho trần ăn thì mức lời lại càng cao hơn, bảo đảm hơn. Mặt khác, một con trần cái có thể nuôi dê được hơn mười năm. Càng lớn tuổi, càng to xác, chúng càng dê sai hơn, nếu được nuôi dưỡng cẩn thận. Mặt khác, trần càng lớn thì giá trị của nó càng cao, vì tấm da rất rộng, mỡ lại nhiều, túi mật to...

Ngoài việc cung cấp được liệu, nuôi trần còn mang lại điều lợi là góp tay bảo tồn thú hiếm cho thiên nhiên.

Việc đó thì ai cũng nên làm.

MỤC LỤC

Lời nói đầu

Dẫn nhập

Phần I : Nai

Cách chọn nai giống

Cách nuôi nai đực giống

Cách nuôi dưỡng nai cái chửa

Cách nuôi nai con

Nhung nai

Phần II : Hươu sao

Cách chọn hươu giống

Cách nuôi dưỡng hươu đực giống

Cách nuôi dưỡng hươu cái chửa

Cách nuôi hươu con

Lộc nhung

Những bệnh thông thường nai và hươu sao
thường mắc phải

Phần III : Nuôi trăn

Chuồn trăn

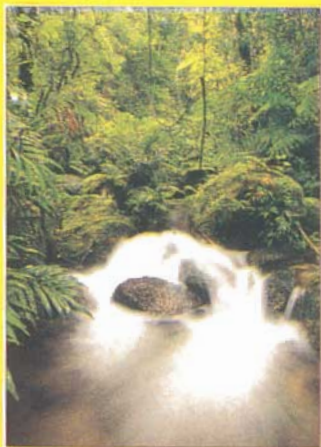
Phân biệt trăn đực, trăn cái

Thức ăn và cách cho ăn

Cách phối giống

Cách nuôi trăn con

Vệ sinh chuồng trại



CAM NANG NUOI NAI, HUOU CAO TRAN



0 0 0 1 8 1 7
000001 11.000

© Nippon Yusen Kaisha